

### Chỉ đạo thực hiện

Bùi Thắng  
Ủy viên BTV Tỉnh ủy  
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

### Chịu trách nhiệm xuất bản

Trần Trung Hiếu  
Phó Trưởng ban Thường trực  
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

### Ban Biên tập

Phạm Nguyễn Hoàng Vinh Quang  
Phạm Hữu Hải  
Vũ Thị Thúy Nga  
Vũ Thị Hồng Vinh  
Lê Thị Vân  
Hoàng Văn Khôi

### Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng,  
số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.  
In 5.000 cuốn, khổ 20 x 28,5 cm  
tại Cty TNHH Thương mại Đồng Nam.

### Giấy phép xuất bản

Số 09/GP-XBBT do Sở Thông tin  
và Truyền thông Lâm Đồng  
cấp ngày 22/12/2023.  
In xong và nộp lưu chiểu tháng 04/2024.



## Nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 5/2024

**1.** Tổ chức tuyên truyền kỷ niệm: 70 năm Ngày chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2024); 134 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2024); 120 năm Ngày sinh cố Tổng Bí thư Trần Phú (01/5/1904 - 01/5/2024); 206 năm Ngày sinh C.Mác (05/5/1818 - 05/5/2024); 100 năm Ngày sinh đồng chí Đào Duy Tùng (20/5/1924-20/5/2024) và các ngày kỷ niệm khác trong tháng...

**2.** Tuyên truyền Chỉ thị 30-CT/TW ngày 05/02/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về công tác truyền truyền miệng trong tình hình mới”; Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư “về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới”. Quán triệt và tuyên truyền sâu rộng trong toàn Đảng bộ Chỉ thị số 34-CT/TU, ngày 20/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về phát huy tinh thần trách nhiệm, sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, đảng viên, quyết tâm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII”.

**3.** Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền việc triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; kết quả thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 31/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng” và kết quả 03 năm triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị “về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

**4.** Tuyên truyền, giới thiệu nội dung cốt lõi bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”; cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”.

**5.** Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội 4 tháng đầu năm 2024, các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tháng 5/2024; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh; các biện pháp chống hạn của các ngành chức năng và các địa phương cho sản xuất nông nghiệp, công tác quản lý bảo vệ tài nguyên, khoáng sản; vệ sinh an toàn thực phẩm; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông...



# TƯ TƯỞNG NHẤT QUẢN, XUYỀN SUỐT VỀ ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI, NGOẠI GIAO VIỆT NAM

 **BAN BIÊN TẬP (Tổng hợp)**

**C**uốn sách *Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”* thể hiện tư tưởng nhất quán, xuyên suốt của người đứng đầu Đảng ta về đường lối đối ngoại, ngoại giao Việt Nam trong thời kỳ đổi mới; là minh chứng cho bước trưởng thành, phát triển về tư duy và thành tựu của đối ngoại, ngoại giao Việt Nam.

Nội dung cuốn sách gồm ba phần:

*Phần thứ nhất:* Vai trò quan trọng và đóng góp to lớn của công tác đối ngoại trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gồm bài viết tổng quan và 7 bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại các hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, hội nghị ngoại giao, hội nghị đối ngoại toàn quốc. Các bài viết, bài phát biểu thể hiện tư duy chiến lược của người đứng đầu Đảng ta về đường lối, chính sách đối ngoại, ngoại giao Việt Nam.

Để hiện thực hóa các mục tiêu phát triển của đất nước đến năm 2025, 2030 và 2045, Tổng Bí thư yêu cầu phát huy vai trò tiên phong của đối



ngoại, xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”: gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển; trong đó, “tiên phong trước hết cần thể hiện trong tư duy, nhận thức; tiên phong trong bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa; tiên phong trong kiến tạo cơ hội để thúc đẩy lợi ích quốc gia - dân tộc; tiên phong trong kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, huy động sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nhất là gắn kết sức mạnh cộng đồng người Việt Nam trong và ngoài nước”.

Thực hiện chủ trương của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về “Xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại với ba trụ cột là đối ngoại

đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân”, trong các bài phát biểu, bài viết, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: Đối ngoại là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, quản lý tập trung của Nhà nước; sự gắn kết chặt chẽ, nhịp nhàng giữa đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân, giữa đối ngoại chính trị, đối ngoại kinh tế, đối ngoại văn hóa, đối ngoại quốc phòng, đối ngoại an ninh và đối ngoại trong các lĩnh vực khác.

*Phần thứ hai:* Đối ngoại Việt Nam vì độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, gồm 78 bài nói, bài

viết, bài phát biểu, trả lời phỏng vấn, thư, điện... của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại các hoạt động và diễn đàn ngoại giao song phương, đa phương, thể hiện sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các trụ cột đối ngoại là đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân.

Trải qua các giai đoạn, trên các cương vị: Chủ tịch Quốc hội, Tổng Bí thư, Tổng Bí thư - Chủ tịch nước, các bài viết, bài phát biểu của đồng chí Nguyễn Phú Trọng thể hiện quan điểm, chủ trương đối ngoại trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng.

Việt Nam đã có quan hệ hợp tác rộng mở cả song phương và đa phương với các đối tác, trong các lĩnh vực, ở tất cả các cấp, các ngành, đưa các quan hệ đối ngoại đi vào chiều sâu, ổn định, hiệu quả, thực chất, gia tăng tin cậy chính trị và đan xen lợi ích; huy động và kết hợp hiệu quả các nguồn lực bên ngoài với nội lực trong nước nhằm chủ động tham gia, tích cực đóng góp, nâng cao vai trò của Việt Nam trong xây dựng, định hình các thể chế đa phương và trật tự chính trị-kinh tế quốc tế vì lợi ích quốc gia - dân tộc và lợi ích chung của cộng đồng quốc tế trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế.

Trong quan hệ song phương, các bài nói, bài viết, bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng luôn luôn

thể hiện sự đánh giá cao mối quan hệ hữu nghị, hợp tác với các quốc gia trên nguyên tắc tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng, hợp tác cùng có lợi.

Phát huy truyền thống hòa hiếu của ông cha, Tổng Bí thư khẳng định cần tiếp tục đẩy mạnh và làm sâu sắc hơn quan hệ với các nước láng giềng, đối tác chiến lược toàn diện, đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và bạn bè truyền thống, tăng cường tin cậy, phát huy điểm đồng, linh hoạt, sáng tạo trong xử lý các tranh chấp và thúc đẩy hòa bình, hợp tác cùng phát triển nhằm củng cố vững chắc cục diện đối ngoại ổn định, phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong quan hệ với các đảng cộng sản, công nhân, các đảng cầm quyền và các đảng dân chủ, vì hòa bình, tiến bộ trên thế giới, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng luôn dành sự quan tâm đặc biệt, đóng góp cả lý luận và thực tiễn vào kho tàng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh từ công cuộc đổi mới của Việt Nam, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, xây dựng một xã hội công bằng và tiến bộ, thật sự vì con người.

Tổng Bí thư nhấn mạnh, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi trọng quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa, với các đảng cộng sản, công nhân và bạn bè truyền thống. Trong các bài nói, bài viết, bài phát biểu, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng luôn dành sự quan tâm và tình cảm tới cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và người dân nước sở tại, luôn tích cực giới thiệu hình ảnh đất nước

Việt Nam hòa bình, hòa hiếu, thân thiện, mến khách, năng động và phát triển trong con mắt của bạn bè quốc tế.

*Phần thứ ba:* Dấu ấn đối ngoại, ngoại giao, gồm 52 ý kiến của các chuyên gia, nhà chính trị, nhà ngoại giao, nhà nghiên cứu, bạn bè quốc tế về vai trò, đóng góp của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong việc hình thành và phát triển trường phái ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”.

Đó là những kỷ niệm, tình cảm, câu chuyện của các đại sứ, các cán bộ làm công tác đối ngoại, ngoại giao, các nhà báo, người Việt Nam ở nước ngoài được tháp tùng, được gặp Tổng Bí thư trong các chuyến thăm và làm việc ở trong và ngoài nước. Những ý kiến thể hiện sự kính trọng, tình cảm trân quý đối với Tổng Bí thư và niềm tin tưởng, tự hào về những thành tựu to lớn của đất nước, trong đó có đóng góp quan trọng của công tác đối ngoại, ngoại giao Việt Nam.

Các bài nói, bài viết, bài phát biểu, trả lời phỏng vấn, thư, điện... của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được tuyển chọn trong cuốn sách là sự tổng kết những bài học kinh nghiệm có giá trị của công tác đối ngoại, ngoại giao Việt Nam, thể hiện bước phát triển tư duy chiến lược của Đảng ta, đúng đầu là đồng chí Tổng Bí thư, góp phần định hướng mục tiêu, nhiệm vụ của công tác đối ngoại, ngoại giao trong giai đoạn mới.

**B.B.T**

# NGÀY TÔN VINH LAO ĐỘNG

 ANH HÙNG

Cùng với sự phát triển xã hội, các công cụ, mục đích, quan hệ lao động... cũng có nhiều biến đổi mà tất cả đều bị chi phối bởi yếu tố quan trọng là thời gian. Mỗi ngày được lao động trong một khoảng thời gian hợp lý, hiệu quả nhất, kết hợp lao động - học tập - giải trí - nghỉ ngơi hài hòa nhất... luôn là ước muốn ở khắp nơi trên thế giới, đánh dấu bằng phong trào hình thành, duy trì và tôn vinh Ngày Quốc tế Lao động 1/5.

**N**gày 14/7/1889, Quốc tế Cộng sản II được thành lập ở Paris (Pháp), dưới sự lãnh đạo của Friedrich Engels và Đại hội lần thứ nhất của Quốc tế Cộng sản II đã quyết định lấy ngày 1/5 hàng năm làm ngày biểu dương lực lượng và đấu tranh chung của tầng lớp vô sản các nước. Từ đó, ngày 1/5 trở thành *Ngày Quốc tế Lao động*, ngày đấu tranh của giai cấp công nhân, ngày nghỉ ngơi và biểu dương lực lượng, ngày hội của công nhân và Nhân dân lao động toàn thế giới.

Ở nước ta, ngày 1/5/1925, lần đầu tiên bộ phận vô sản, cần lao Việt Nam tổ chức, hưởng ứng Ngày Quốc tế Lao động. Từ đây, giai cấp công nhân và Nhân dân lao động Việt Nam đã lấy ngày 1/5 hàng năm làm ngày đỉnh cao của phong trào đấu tranh chống thực dân - đế quốc, giành độc lập - tự do - dân chủ, giành những quyền lợi kinh tế-xã hội. Vào ngày này, trên khắp ba

miền Bắc - Trung - Nam, người lao động đều tiến hành rầm rộ mít tinh, biểu tình với sự xuất hiện cờ đỏ búa liềm, truyền đơn đòi tăng lương, giảm giờ làm, bỏ lệ đánh công nhân, hoãn sưu thuế cho nông dân... Lịch sử đấu tranh cách mạng đã ghi dấu ấn về những cuộc biểu tình, bãi công tiêu biểu của công nhân tại Nhà máy điện Yên Phụ (Hà Nội), Nhà máy xi măng Hải Phòng (Hải Phòng), Mỏ than Hòn Gai, Cẩm Phả (Quảng Ninh)... ở Bắc Kỳ. Còn nổi bật ở Nam Kỳ là công nhân Nhà máy điện Chợ Quán (Sài Gòn), Nhà máy xe lửa Dĩ An, nông dân Đức Hòa (Long An), Cao Lãnh (Đồng Tháp), Chợ Mới (An Giang) và tại nhiều tỉnh đòi bỏ sưu, hoãn thuế... Và tại Trung Kỳ, từ Thanh Hóa, Quảng Bình, Quảng Nam đến Khánh Hòa, Bình Thuận, nông dân cũng nổi dậy đấu tranh chống siêu cao thuế nặng. Phong trào đấu tranh ở Nghệ An, Hà Tĩnh mở đầu với cuộc biểu tình lớn ngày 1/5/1930 tại

Thành phố Vinh - Bến Thủy: công nhân Nhà máy xe lửa Tràng Thi, nhà máy cưa, nhà máy diêm, nhà máy cá hộp, nhà máy điện cùng với nông dân các huyện Hưng Nguyên, Nghi Lộc sát cánh bên nhau biểu tình đấu tranh đòi tăng lương, bớt giờ làm, phản đối chính sách khủng bố của đế quốc và tay sai, đòi bồi thường thiệt hại cho các gia đình bị tàn sát trong Cuộc bạo động Yên Bái, ủng hộ cuộc đấu tranh của Nhà máy sợi Nam Định. Phong trào đấu tranh tại Nghệ An nhanh chóng lan sang các huyện của Hà Tĩnh, làm nên cao trào cách mạng tiêu biểu (Xô Viết Nghệ Tĩnh) năm 1930-1931. Còn tại Hà Nội, ngày 1/5/1938, một cuộc biểu tình lớn gồm hàng chục ngàn người đã diễn ra ở khu Đấu xảo với sự tham gia của 25 ngành, giới: thợ hỏa xa, thợ in, nông dân, phụ nữ, người cao tuổi, nhà văn, nhà báo... Đây là cuộc mít tinh lớn nhất trong thời kỳ vận động dân chủ (1936-1939),





một cuộc biểu dương hùng hậu sức mạnh đoàn kết của Nhân dân lao động.

Sau khi Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, ngày 18/02/1946 Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 22 quy định những ngày nghỉ Tết, kỷ niệm lịch sử và lễ tôn giáo, trong đó ghi nhận ngày 1/5 là một trong những ngày quốc lễ lớn, Nhân dân lao động được nghỉ ngơi. Ngày 29/4/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 56 quyết định để công nhân, nhân viên được nghỉ nhưng có hưởng lương đầy đủ trong Ngày Quốc tế Lao động 1/5 và trong ngày đó, ai vì điều kiện khách quan của công việc không thể nghỉ được thì sẽ hưởng lương gấp đôi. Ngày 1/5/1946, Bác ra lời kêu gọi trong đó xác nhận: “Ở nước ta

lần này là lần đầu mà đồng bào ta, anh chị em lao động ta được tự do đón tiếp ngày 1/5... Đối với chúng ta nó là một ngày để tỏ cho thế giới biết rằng ngày này chẳng những là ngày Tết Lao động, mà nó còn là ngày toàn dân đoàn kết. Đoàn kết để giữ vững tự do dân chủ. Đoàn kết để kiến thiết nước nhà. Đoàn kết để xây dựng một đời sống mới”.

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1946-1975), ở các vùng bị địch tạm chiếm, cuộc đấu tranh của Nhân dân lao động để đòi quyền lợi, độc lập, dân chủ, tự do nhân kỷ niệm ngày 1/5 cũng thường diễn ra sôi nổi và có khi rất quyết liệt. Cuộc biểu dương lực lượng trong ngày 1/5/1961 của 16.000 công nhân Sài Gòn -


Chợ Lớn chào mừng sự ra đời của Liên hiệp Công đoàn giải phóng miền Nam Việt Nam là một minh chứng điển hình.

Từ khi giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc (30/4/1975) và nhất là từ khi khởi đầu công cuộc đổi mới toàn diện (tháng 12/1986), ngày 1/5 đã trở thành một ngày hội lớn của Nhân dân Việt Nam, ngày biểu dương sức mạnh của giai cấp công nhân và Nhân dân lao động, quyết tâm thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Đồng thời, đó cũng là ngày biểu thị tình đoàn kết hữu nghị với giai cấp công nhân và Nhân dân lao động toàn thế giới, cùng đấu tranh cho thắng lợi của hòa bình, tự do, dân chủ và tiến bộ xã hội.

A.H

# CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ NĂM 1954

## BIỂU TƯỢNG CỦA TINH THẦN DÂN TỘC VỚI KHÁT VỌNG ĐỘC LẬP, TỰ DO

 **ThS. DƯƠNG THỊ HẬU - ThS. PHẠM HỒNG HẢI**  
 Trường Đại học Đà Lạt



Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp bàn về chiến dịch Điện Biên Phủ, tháng 12/1953.

Cách đây 70 năm (7/5/1954) chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” đã viết thêm những trang sử chói lọi trong lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam. Chiến dịch Điện Biên Phủ kéo dài 56 ngày đêm với đầy những cam go thử thách về mọi mặt. Vượt lên trên tất cả, tinh thần dân tộc cùng khát vọng độc lập, tự do đã được phát huy cao độ trở

thành nguồn sức mạnh to lớn giúp dân tộc Việt Nam làm nên chiến thắng vĩ đại và hào hùng trong thế kỷ XX, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định “Chiến thắng Điện Biên Phủ đã kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến lâu dài, gian khổ và anh dũng của Nhân dân cả nước ta chống thực dân Pháp xâm lược và sự can thiệp của đế quốc Mỹ. Đó là thắng lợi vĩ đại của Nhân dân ta, mà cũng là thắng lợi chung của tất cả các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Chiến

thắng Điện Biên Phủ càng làm sáng ngời chân lý của Chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại ngày nay: Chiến tranh xâm lược của bọn đế quốc nhất định bị thất bại, cách mạng giải phóng dân tộc nhất định thành công”.

Có nhiều nhân tố làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954, trong đó phải kể đến tinh thần dân tộc Việt Nam với khát vọng độc lập tự do được phát huy cao độ trong cuộc kháng chiến, được coi là nhân tố quan trọng làm nên chiến thắng to lớn và quyết định trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định “Sự thống nhất về tinh thần và chính trị của Nhân dân và quân đội xung quanh Đảng và Chính phủ đã giúp chúng tôi vượt qua những thử thách, khó khăn không thể tưởng tượng được và tạo ra những điều kiện về chính trị, kinh tế và quân sự để chiến thắng”. Khi nói về sự thất bại của mình, bản thân Nava đã phải thừa nhận “Về mặt chính trị... sức mạnh to lớn của Việt Minh nằm ở tinh thần dân tộc và cả xã hội”.



## 1. Tinh thần dân tộc Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp

*Tinh thần yêu nước nồng nàn, ý chí kiên cường và lòng quả cảm của quân đội và Nhân dân ta với khát vọng không có gì quý hơn độc lập, tự do*

Khát vọng độc lập, tự do và tinh thần “thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ” đã trở thành mệnh lệnh trái tim của tất cả người dân Việt Nam, với ý chí quyết chiến, quyết thắng trong trận Điện Biên Phủ năm 1954.

“56 ngày đêm khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm cơm vắt, máu trộn bùn non” nhưng đã không làm cho quân đội và Nhân dân ta bị nao núng, bởi cuộc chiến của ta có mục đích rõ ràng và là một cuộc chiến tranh chính nghĩa để đấu tranh chống lại một cuộc chiến tranh phi nghĩa của chủ nghĩa đế quốc thực dân Pháp. Quân đội ta là quân đội anh hùng “Nếu họ chết đi, họ sẽ chết với tiếng thét tự do”: Phan Đình Giót lấy thân mình lấp lỗ châu mai, Tô Vĩnh Diện lấy thân chèn pháo, Bế Văn Đàn lấy thân mình làm giá súng, Anh hùng Phan Tư, người có lần xung phong ôm 6kg thuốc nổ đốt ngòi sẵn nhào người ấn khối thuốc nổ vào khe đá, cùng đồng đội phá 30 thác trên sông Nậm Na, bảo đảm thông luồng cho thuyền của ta chở vũ khí phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ được thuận lợi. Anh hùng Trần Văn Cam dù đã 4 lần đơn vị làm lễ truy điệu sống, 11 lần bị bom vùi lấp nhưng vẫn kiên trì, kiên cường rà phá kịp thời hơn 120 quả bom các loại, góp phần giải phóng đường cho xe ta vào mặt trận Điện Biên Phủ...

Có thể thấy rằng, một

trong những nguyên nhân thất bại của chủ nghĩa đế quốc thực dân là không thể hiểu rõ được hết những giá trị truyền thống văn hóa của dân tộc Việt Nam đã được hun đúc và tạo nên sức mạnh phi thường trong con người Việt Nam đang chiến đấu vì độc lập và hòa bình, “càng không hiểu và không thấy được quá trình phát triển tiến lên, những tiến bộ và cố gắng vượt bậc của quân đội ta và nhân dân ta, không hiểu được và không đánh giá được những khả năng lớn lao của tinh thần đấu tranh bất khuất của một dân tộc, của tinh thần quyết chiến quyết thắng của một quân đội nhân dân”.

*Tinh thần đại đoàn kết dân tộc “tất cả cho tổ quốc, tất cả vì tiền tuyến” quyết tâm quét sạch giặc ngoại xâm vì độc lập, tự do của Tổ quốc*

Thắng lợi của Điện Biên Phủ năm 1954 đã chứng minh cho một chân lý của thời đại “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”. Chính tinh thần cả nước đồng lòng, toàn dân đánh giặc trong truyền thống, Nhân dân ta đã nêu cao quyết tâm trước lời kêu gọi của Trung ương Đảng và Chính phủ “Tất cả cho mặt trận, tất cả để chiến thắng”. Sức người, sức của đã được huy động tối đa để chi viện cho mặt trận Điện Biên Phủ. Nhân dân ở vùng tự do, ở vùng mới giải phóng Tây Bắc, cũng như ở vùng sau lưng địch, đều hăng hái tham gia phục vụ tiền tuyến.

Tổng quân số điều động tham gia chiến đấu tại Điện Biên Phủ lên đến 55.000 người, bao gồm 3 đại đoàn bộ binh (308, 312, 316), Trung đoàn bộ binh 57 (Đại đoàn 304), Đại

đoàn công binh - pháo binh 351. Đảng, Chính phủ ta cũng đã huy động 260.000 dân công để phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ. Theo Báo cáo số 893-BC, ngày 10/7/1954 của Hội đồng Cung cấp Mặt trận Trung ương, công tác phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ kể từ lúc hành quân đến khi kết thúc chia làm nhiều đợt đã đảm bảo cung cấp cho bộ đội ở tiền tuyến tổng cộng: 12.119 tấn gạo, 570 tấn thịt, 512 tấn thức ăn khô, 61 tấn đường, 259 tấn muối...

Tinh thần đoàn kết trong chiến dịch Điện Biên Phủ còn là tinh thần “tướng sĩ 1 lòng phụ tử, hòa nước sông chén rượu ngọt ngào”, sống với nhau chung một hoàn cảnh, cùng chịu đựng, đồng cam cộng khổ và chia sẻ với nhau những gian khó, chung sức với nhau để thực hiện lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Tổng kết về bài học chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “*Nhân dân ta đã kết thành một khối rắn như đá, vững như đồng; quân chủ lực, quân địa phương và dân quân ta đã trở thành những bộ đội anh hùng, quyết chiến, quyết thắng. Nhờ sự đoàn kết chặt chẽ và anh dũng hy sinh của toàn quân và toàn dân ta, chúng ta đã đại thắng ở Điện Biên Phủ vào mùa hè năm 1954*”.

*Tinh thần mưu trí, sáng tạo, bám sát thực tiễn trong chỉ đạo tác chiến của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta*

Đầu tiên phải nói đến tinh thần chủ động, sáng tạo trong tư tưởng chỉ đạo tác chiến của Đảng ta. Sớm nắm bắt được âm mưu của địch, Hồ Chí Minh



*Lá cờ quyết chiến, quyết thắng của bộ đội Việt Minh tung bay trên nóc hầm tướng De Castries chiều 7/5/1954*

đã khẳng định: Dịch muốn đẩy ta vào thế bị động thì ta sẽ buộc chúng phải lâm vào thế bị động, dịch muốn tập trung quân cơ động để tạo nên sức mạnh thì ta sẽ có kế sách phân tán địch ra mà đánh thì sức mạnh ấy sẽ không còn. Thực tế trong chiến dịch Đông Xuân, ta hình thành 5 hướng đánh buộc họ phải phân tán ra đối phó với 5 hướng đó bao gồm: Điện Biên Phủ là trọng điểm, nhưng hướng quan trọng là Đồng bằng sông Hồng, thứ 3 là Tây Nguyên, thứ 4 là Trung Lào, Hạ Lào, thứ 5 là Nam Bộ...

Trước thực tiễn chiến trường, Đảng ủy và Bộ Chỉ huy Chiến dịch, đứng đầu là Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã quyết định chuyển phương châm tác chiến từ “Đánh nhanh, giải quyết nhanh” sang “Đánh chắc, tiến chắc” ngay trước giờ

mở màn Chiến dịch, quyết định ấy cũng đã được sự đồng ý của Bộ Chính trị mà đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây là một quyết định hoàn toàn sáng suốt, thể hiện tinh thần luôn bám sát thực tiễn, quyết đoán, đồng thời cũng thể hiện tài thao lược quân sự của ta, mang tính chất quyết định đến thắng lợi của cuộc chiến.

Cùng với sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, quân đội và Nhân dân ta cũng đã thể hiện mưu trí, sáng tạo với hình ảnh của hàng vạn xe đạp thồ và xe đẩy thô sơ nối tiếp nhau thành đoàn xuyên qua hàng trăm km rừng rậm để đảm bảo nhiệm vụ chi viện cho tiến tuyến; đặc biệt những đường giao thông hào như gọng kìm vươn dài, giúp bộ đội Việt Minh áp sát và phá tan tập đoàn cứ điểm của Pháp, điều này đã được ký giả

người nước ngoài ghi nhận “... nổi bật lên trong hình thái chiến tranh trận địa: họ đã sử dụng cả vũ khí tối tân lẫn cổ điển, kể cả pháo binh, họ đã biết kết hợp tài tình những phương thức tác chiến độc đáo khiến cho tổn thất của họ thấp hơn nhiều so với đối phương. Hơn 200km đường hào được đào và lần đầu tiên trong lịch sử quân sự hiện đại, những con đường hào đã được sử dụng như một thứ vũ khí tiến công chủ yếu”. Báo chí phương Tây cũng nhận xét: Với biện pháp vừa dũi đất và tự vệ có hiệu quả kỳ lạ, các vòi con bạch tuộc cứ vươn tới với tốc độ khủng khiếp. Do chọn được cách đánh thích hợp, đối phương (chỉ quân ta) đã tạo cho chiếc cuốc, chiếc xẻng của họ có một sức mạnh không kém xe tăng, máy bay của quân đội Pháp.



*Tinh thần kỷ luật tự giác và thống nhất cao độ về chính trị - tư tưởng tạo sự nhất trí, đồng lòng trong chiến đấu vì mục tiêu cao nhất giành độc lập, tự do cho dân tộc.*

Tinh thần kỷ luật tự giác và sự thông suốt về chính trị - tư tưởng trong chiến đấu là yếu tố quan trọng tạo nên sức mạnh trong quân đội Nhân dân Việt Nam. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ đã làm rất tốt công tác giáo dục chính trị và lãnh đạo tư tưởng, làm cho mỗi một cán bộ và chiến sĩ đều thấm nhuần ý nghĩa to lớn của chiến dịch Điện Biên Phủ, khắc phục tâm lý sợ tiêu hao, mệt mỏi; tinh thần thống nhất trong suy nghĩ và hành động, chấp hành mệnh lệnh của cấp trên nhất là trong quá trình chuyển đổi kế hoạch tác chiến từ “đánh nhanh, giải quyết nhanh” sang “đánh chắc tiến chắc”. Nhờ đó đã nâng cao ý chí chiến đấu và tinh thần dũng cảm lao động của cán bộ, chiến sĩ và ý chí “quyết chiến, quyết thắng”.

Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 đã chứng minh cho chân lý, dù một đất nước đất không rộng, người không đông, kinh tế còn lạc hậu nhưng với sức mạnh của tinh thần dân tộc Việt Nam cùng khát vọng độc lập, tự do được phát huy cao độ chắc chắn sẽ biến thành nguồn lực to lớn để đánh bại bất cứ kẻ thù xâm lược nào trên lãnh thổ Việt Nam. Điện Biên Phủ đã trở thành biểu tượng cho lòng quả cảm của một dân tộc, tinh thần đoàn kết, mưu trí, sáng tạo, ý chí quyết chiến quyết thắng và là nguồn cảm hứng bất tận cho độc lập, tự do chính nghĩa các dân tộc bị áp bức, đô hộ trên toàn thế giới.

## **2. Phát huy tinh thần dân tộc trong chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 để thực hiện khát vọng xây dựng đất nước phát triển phồn vinh, hạnh phúc theo văn kiện Đại Hội XIII của Đảng**

Tổng kết 35 tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Đảng ta đã khẳng định “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Có được những thành công đó chính là nhờ sự thống nhất “Ý Đảng, lòng Dân”, tinh thần quyết tâm, trí tuệ, sức sáng tạo và ý chí phát triển của toàn thể dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Ngày nay tiếp tục phát huy tinh thần dân tộc trong chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 để thực hiện khát vọng xây dựng đất nước phát triển phồn vinh, hạnh phúc theo văn kiện Đại hội XIII của Đảng:

*Thứ nhất*, Đảng Cộng sản Việt Nam cần thường xuyên tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực và bản lĩnh trước những thách thức do bối cảnh mới đặt ra. Sự trong sạch và vững mạnh của Đảng sẽ góp phần tạo ra sức đề kháng đối với các thế lực thù địch âm mưu chống phá, đồng thời củng cố niềm tin chính trị đối với quần chúng Nhân dân nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, văn minh.

*Thứ hai*, tăng cường giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc, truyền thống lịch sử vẻ vang của dân tộc cho các tầng lớp Nhân dân, nhất là thanh niên. Qua đó góp phần giúp thế hệ trẻ, thanh niên nâng cao lòng yêu nước, tinh thần tự tôn dân tộc cùng khát vọng vươn lên, tinh thần trách nhiệm với đất nước và xã hội.

*Thứ ba*, Tiếp tục phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc trong chiến dịch Điện Biên Phủ để thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh mới hiện nay; đồng thời kiên quyết, kiên trì đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, phá hoại, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 mặc dù đã qua 70 năm nhưng tinh thần dân tộc với khát vọng độc lập, tự do sẽ mãi trở thành biểu tượng cho sức mạnh của Đảng, quân đội và Nhân dân Việt Nam.

Ngày nay tiếp nối truyền thống quý báu và vẻ vang trong lịch sử, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta quyết tâm phát huy hơn nữa tinh thần sáng tạo, lòng yêu nước nồng nàn, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, ý chí quyết tâm vượt nghèo, vượt khó và luôn luôn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, vào lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội hướng đến mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

**D.T.H - P.H.H**



Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, cùng với lực lượng thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến, Bộ đội Trường Sơn làm nên Đường Hồ Chí Minh huyền thoại. Đây là một kỳ tích vĩ đại về ý chí và sức mạnh của quân và dân ta, góp phần tạo nên vị trí và tầm vóc vĩ đại trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

# ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH

## MỘT KỶ TÍCH VĨ ĐẠI

## CỦA QUÂN VÀ DÂN VIỆT NAM

 VINH QUANG

### **Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh huyền thoại**

65 năm trước, Tháng 01/1959, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 15 (khóa II) đã đề ra nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới. Thực hiện Nghị quyết của Đảng về nhiệm vụ chi viện cho miền Nam, ngày 19/5/1959, "*Đoàn công tác quân sự đặc biệt*" - Đoàn 559 có nhiệm vụ mở đường Trường Sơn. Khó khăn, gian khổ không kể siết đã đến với Đoàn công tác, trong điều kiện "*Ở không nhà, đi không dấu, nấu không khói, nói không tiếng*" nhằm đảm bảo bí mật tuyệt đối.

Đoàn 559 vừa thực hiện nhiệm vụ chi viện chiến lược vừa xây dựng và phát triển, sau 2 năm thành lập chỉ với hơn 500 cán bộ, chiến sĩ thuở ban đầu, ngày 23/10/1961, Đoàn 559 trở thành đơn vị tương đương cấp sư đoàn; sau gần 5 năm thành lập, ngày 03/4/1965 trở thành

Bộ Tư lệnh 559 - đơn vị tương đương cấp Quân khu. Và cũng từ thời điểm này, Bộ Tư lệnh 559 từ vận chuyển chi viện cho chiến trường bằng gùi thồ đã chuyển sang vận chuyển chủ yếu bằng cơ giới.

Đối mặt với sự ngăn chặn tàn bạo và sức mạnh khủng khiếp của bom đạn Mỹ nguy cùng biết bao khó khăn, cạm bẫy từ rừng thẳm Trường Sơn, ngày 29/7/1970, Bộ Tư lệnh 559 phát triển thành Bộ Tư lệnh Trường Sơn - đơn vị cấp Quân khu. Từ thời điểm này, Trường Sơn chính thức trở thành một chiến trường có không gian rộng lớn trải dài trên 11 tỉnh Việt Nam, 7 tỉnh Nam Lào và 4 tỉnh Đông Bắc Campuchia. Bộ đội Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh thực hiện nhiệm vụ chiến lược, tạo cơ sở vật chất, tạo điểm tựa vững chắc và là sức mạnh to lớn cho cách mạng của 3 nước Việt Nam, Lào, Campuchia. Giai đoạn

1973-1975, Bộ Tư lệnh Trường Sơn đã có lực lượng hùng hậu với 9 sư đoàn binh chủng cùng 21 trung đoàn binh chủng trực thuộc; quân số hơn 10 vạn cán bộ, chiến sĩ và hơn 1 vạn thanh niên xung phong.

Từ khi ra đời cho đến cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 toàn thắng, đường Hồ Chí Minh không ngừng được mở rộng, kéo dài, ngày càng phát triển, vươn sâu tới các chiến trường, các hướng chiến lược, chiến dịch. Đến cuối cuộc kháng chiến chống Mỹ, đường Hồ Chí Minh đã mở rộng, vươn dài tới Lộc Ninh (Bình Phước) với tổng chiều dài gần 17.000km đường cho xe cơ giới (gồm 5 trục dọc, 21 trục ngang); đường giao liên dài trên 3.000km; đường ống dẫn xăng dầu gần 1.400km; cùng với hệ thống đường vòng tránh, đường vượt khẩu, đường sông, đường thông tin liên lạc... Trên mọi nẻo đường, hệ thống





*Đường Hồ Chí Minh là một kỳ tích vĩ đại của dân tộc ta.*

cung trạm, binh trạm, kho tàng, bến bãi, trạm bảo dưỡng sửa chữa xe máy... được xây dựng trong một thể trận ngày càng hoàn chỉnh, đáp ứng yêu cầu ngày càng tăng của chiến trường - Đây là một kỳ tích vĩ đại về trí sáng tạo và sức mạnh của con người Việt Nam, góp phần tạo nên sức mạnh và hiệu quả của công tác chi viện chiến lược cho cách mạng của 3 nước Đông Dương...

Bộ đội Trường Sơn, qua tuyến đường Hồ Chí Minh đã vận chuyển chi viện cho các chiến trường trên 1,5 triệu tấn hàng hóa và 5,5 triệu tấn xăng dầu. Cùng với vận chuyển hàng quân sự, tuyến giao thông vận tải Trường Sơn đã bảo đảm cho hơn 1,1 triệu lượt cán bộ, chiến sĩ đi vào chiến trường miền Nam và các hướng mặt trận lớn, đưa hơn 650.000 lượt cán bộ, chiến sĩ từ các chiến trường về hậu phương miền Bắc, trong đó có gần 310.000 thương binh, bệnh binh.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, chiến trường Trường Sơn - đường Hồ Chí Minh thực sự là một chiến trường ác liệt, nơi độ sức quyết liệt giữa ta và địch. Trong cuộc "chiến tranh ngăn chặn" này, không quân Mỹ - nguy đã đánh

phá 151.800 trận với 733.000 lần máy bay, ném xuống tuyến đường gần 4 triệu tấn bom đạn - bằng tổng số bom đạn sử dụng trong chiến tranh Thế giới lần thứ 2 và chiếm một nửa tổng số bom đạn mà đế quốc Mỹ đã sử dụng trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

Ngoài việc dùng bom đạn thông thường đánh phá hòng ngăn chặn phương tiện vận tải, phá hủy cầu đường, đường ống xăng dầu, hệ thống thông tin liên lạc... Đế quốc Mỹ còn sử dụng các loại bom từ trường, bom la-de, "cây nhiệt đới" để phát hiện tiếng động của người và phương tiện trên mặt đất; thả chất độc hóa học hủy diệt cây xanh, gây bệnh tật và để lại di chứng cực kỳ nguy hiểm cho con người. Hơn thế nữa, đế quốc Mỹ và quân ngụy còn huy động lực lượng lớn tiến hành hàng ngàn cuộc hành quân đánh phá, chia cắt đường Trường Sơn trong suốt những năm chiến tranh. Sự đánh phá ác liệt của Mỹ - ngụy trên Trường Sơn đến mức "*rừng không còn lá, núi đá thành đất bùn*".

Cuộc chiến đấu chống "chiến tranh ngăn chặn" của bộ đội Trường Sơn là ác liệt nhất, dài ngày nhất, quy mô nhất,

hiệu quả cao nhất. Trong 16 năm, các lực lượng trên tuyến vận tải chiến lược Trường Sơn đã chiến đấu trên 2.500 trận, diệt gần 17.000 tên địch, bắt 1.200 tên, gọi hàng trên 10.000 tên, bắn rơi 2.455 máy bay địch, phá hủy hàng vạn tấn vũ khí và phương tiện chiến tranh khác của địch.

Bộ đội Trường Sơn còn trực tiếp tham gia chiến đấu và phục vụ hiệu quả Cuộc Tổng tấn công Xuân Mậu Thân 1968; trực tiếp chiến đấu và phục vụ chiến đấu, đảm nhận xuất sắc một hướng trong Chiến dịch Đường 9 - Nam Lào vào tháng 01/1971; tham gia Chiến dịch giải phóng Khe Sanh; tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong chiến dịch Giải phóng Quảng Trị và bảo vệ Thành Cổ mùa hè năm 1972; tham gia Chiến dịch giải phóng Buôn Mê Thuột và giải phóng Tây Nguyên vào tháng 3/1975; tham gia Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng và giải phóng các tỉnh duyên hải miền Trung; tham gia Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng Sài Gòn, thống nhất đất nước mùa Xuân năm 1975.

Để giành thắng lợi vẻ vang đó, hơn 2 vạn cán bộ, chiến sĩ, thanh niên xung phong đã hy sinh, gần 3 vạn người bị thương, hàng nghìn người bị ảnh hưởng nặng nề bởi chất độc màu da cam của địch. Biết bao bộ đội, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến, đồng bào các dân tộc đã hiến dâng cả tuổi thanh xuân của mình để giữ vững mạch máu giao thông trên con đường huyền thoại này. Bộ đội Trường Sơn đã vinh dự được Đảng và Nhà nước tuyên dương "*Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân*", được tặng Huân chương



Hồ Chí Minh, Huân chương Sao Vàng cao quý, 82 đơn vị và 47 cá nhân được tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”...

### **Binh đoàn 12 kế tục truyền thống Đoàn 559 - Bộ đội Trường Sơn anh hùng**

Sau Ngày thống nhất đất nước, Bộ đội Trường Sơn chuyển sang làm nhiệm vụ xây dựng kinh tế. Tháng 10/1977, Binh đoàn 12 được thành lập trên cơ sở lực lượng làm cầu đường Trường Sơn, được giao nhiệm vụ xây dựng kinh tế kết hợp với quốc phòng. Nối tiếp truyền thống Bộ đội Trường Sơn anh hùng, cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng Binh đoàn 12 không quản ngại khó khăn, gian khổ, có mặt ở các địa bàn chiến lược, vùng sâu, vùng xa, trên khắp mọi miền của Tổ quốc và nước bạn Lào. Hầu hết các công trình, dự án do binh đoàn đảm nhận thi công đều là trọng điểm quốc gia, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế-xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh đất

nước. Nổi bật là, binh đoàn tập trung xây dựng Đường Hồ Chí Minh, tuyến Đông Trường Sơn từ Nghệ An đến Bình Phước, với chiều dài hơn 1.200km; xây dựng đường vành đai chiến lược 279, chạy suốt vùng phụ cận biên giới Việt-Trung, từ Quảng Ninh đến Lai Châu, dài gần 1.000km; xây dựng 6 tuyến đường sắt, với tổng chiều dài hơn 400km; tham gia xây dựng các nhà máy thủy điện: Hòa Bình, Dray H'linh, Yaly, sông Hinh; mở mới, nâng cấp hơn 3 vạn km cầu, đường bộ khác... Binh đoàn giúp nước bạn Lào xây dựng 9 tuyến đường bộ, với tổng chiều dài 360km, 36 cầu vĩnh cửu, xây dựng các công trình kinh tế, văn hóa... góp phần tăng cường tình đoàn kết hữu nghị đặc biệt Việt-Lào.

Từ năm 1989 đến nay, Binh đoàn 12 chuyển thành doanh nghiệp Nhà nước là Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn, làm nhiệm vụ kinh tế kết hợp với quốc phòng. Binh đoàn đã thi công, bàn giao đưa vào sử dụng hàng nghìn công trình

trên khắp mọi miền của Tổ quốc; trong đó đã trúng thầu hàng trăm công trình, có nhiều công trình có giá trị lớn, tiêu biểu như: Dự án thủy điện Hòa Bình mở rộng, Thủy điện Ialy mở rộng, nâng cấp mở rộng Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, sân bay Phan Thiết, gói thầu thi công sân bay Long Thành... Hiện nay, binh đoàn là một trong những nhà thầu lớn thực hiện các dự án đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025. Ngoài ra, Binh đoàn đã tham gia cứu hộ, cứu nạn, giúp Nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai góp phần tô thắm thêm hình ảnh Bộ đội Cụ Hồ, Bộ đội Trường Sơn trong thời kỳ mới.

Binh đoàn 12 phối hợp với Hội Truyền thống Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh Việt Nam khảo sát, xây dựng hồ sơ đề nghị và Chính phủ đã công nhận 46 di tích lịch sử Đường Hồ Chí Minh là Di tích Quốc gia Đặc biệt tại 11 tỉnh Đông Trường Sơn từ Nghệ An vào Bình Phước để gìn giữ giá trị vô giá của Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh, góp phần tuyên truyền, giáo dục truyền thống, lịch sử Đường Hồ Chí Minh huyền thoại cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

*Tự hào về Trường Sơn, tự hào về con đường mang tên Bác Hồ vĩ đại, chúng ta mãi mãi không quên biết bao đồng chí, đồng đội thân yêu - các Anh hùng, Liệt sĩ đã mãi mãi nằm lại trên Trường Sơn hùng vĩ. Máu xương của họ đã góp phần viết nên bản anh hùng ca bất diệt của Trường Sơn huyền thoại trong sự nghiệp giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước vĩ đại của dân tộc.*

**V.Q**



Đoàn xe vận tải trên đường Trường Sơn.



# Nhận diện và cảnh giác trước luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch

## VỀ SỰ KIỆN 50 NĂM TRUNG QUỐC CHIẾM ĐÓNG HOÀNG SA



**THS LÊ QUANG SƠN**

*Trưởng Khoa Lý luận cơ sở, Trường chính trị tỉnh*

**50** năm sau sự kiện Trung Quốc chiếm đóng phi pháp quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam (19/01/1974), các thế lực thù địch lại ráo riết thực hiện các hoạt động tuyên truyền xuyên tạc, nhằm chống phá Đảng, Nhà nước Việt Nam, gây hoang mang dư luận và chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân. Họ cố tình xuyên tạc với một số giọng điệu phổ biến như: “Chính phủ Việt Nam “nhượng bộ”, “bỏ mặc” Hoàng Sa cho Trung Quốc.”; “Việt Nam không có chủ quyền lịch sử và pháp lý về Hoàng Sa.”; “Việt Nam “bung bít” thông tin, không cho người dân biết về Hoàng Sa”...

Năm 1974, Trung Quốc ngang nhiên xâm chiếm quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam. Hiện nay, Trung Quốc tiếp tục vi phạm chủ quyền Việt Nam bằng các hành động: Cấm đoán ngư dân Việt Nam đánh bắt cá tại Hoàng Sa. Tăng cường hoạt động quân sự trên quần đảo. Đơn phương tuyên bố chủ quyền phi pháp.

Việt Nam luôn kiên định lập trường bảo vệ chủ quyền Hoàng Sa bằng các biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế. Chúng ta đã và đang thực hiện nhiều biện pháp để

khẳng định chủ quyền và bảo vệ Hoàng Sa.

Lập trường nhất quán của Việt Nam là kiên trì giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình. Việt Nam luôn tôn trọng luật pháp quốc tế, nhất là Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển (UNCLOS) 1982. Ủng hộ đàm phán, thương lượng trực tiếp với các bên liên quan để tìm kiếm giải pháp cơ bản, lâu dài, phù hợp với lợi ích chính đáng của các bên. Tham gia tích cực vào các cơ chế hợp tác khu vực như ASEAN, Diễn đàn An ninh Khu vực Á-Âu (ARF), Hội nghị Cấp cao Đông Á (EAS) để thúc đẩy hòa bình, ổn định và hợp tác ở Biển Đông.

Việt Nam có đầy đủ bằng chứng lịch sử và pháp lý khẳng định chủ quyền không thể tranh cãi về Hoàng Sa. Quần đảo Hoàng Sa là một phần lãnh thổ không thể tách rời của Việt Nam. Trung Quốc đã ngang nhiên xâm chiếm Hoàng Sa năm 1974 và tiếp tục vi phạm chủ quyền Việt Nam.

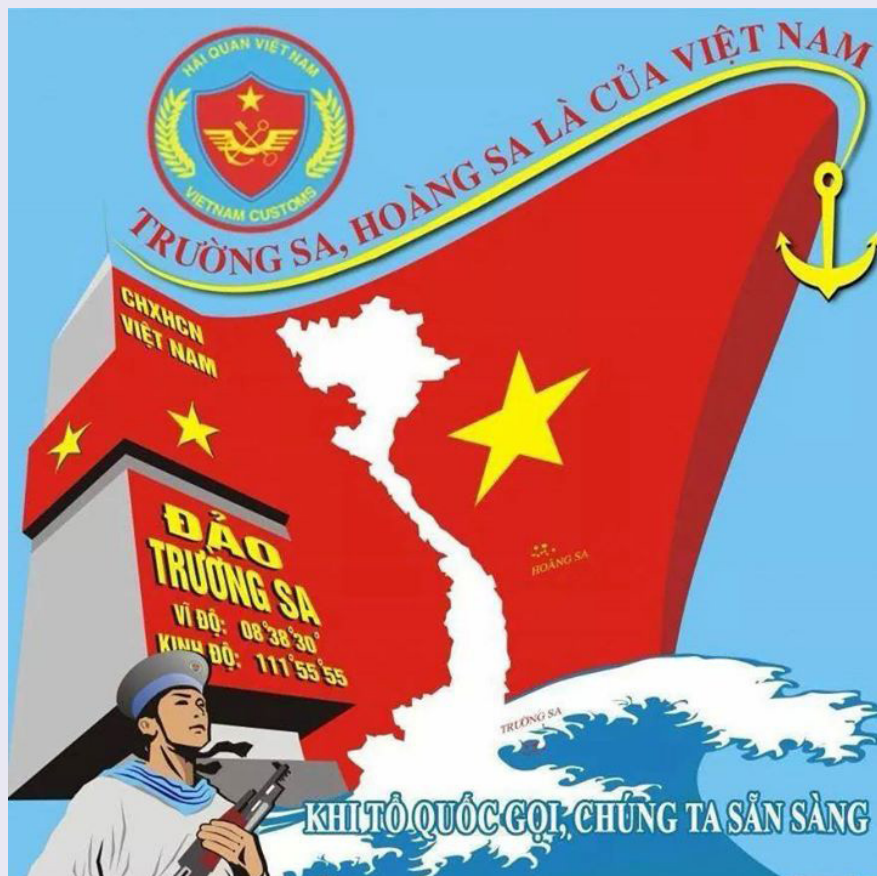
Bằng chứng lịch sử: Từ thế kỷ XVII đã có nhiều bằng chứng khẳng định chủ quyền của Việt Nam về biển đảo như: Bản đồ Đại Nam nhất thống toàn đồ được xuất bản bởi Quốc Sử Quán triều Nguyễn vào năm 1838 thể hiện Hoàng

Sa thuộc chủ quyền Việt Nam. Tác phẩm “Gia Định thành thông chí” (1865) của Trịnh Hoài Đức đã ghi chép về việc người Việt Nam khai thác hải sản tại Hoàng Sa. Lịch triều hiến chương loại chí (1825): ghi nhận việc vua Gia Long cử quan cai quản Hoàng Sa.

Trước thế kỷ XVII, nhiều tài liệu lịch sử Việt Nam ghi chép về việc người Việt Nam phát hiện, khai thác và quản lý Hoàng Sa. Sách “Đại Việt sử ký toàn thư”: ghi chép về việc vua Lê Thánh Tông cử quan đi Hoàng Sa vào năm 1471. “Hoàng Việt địa dư chí” ghi chép về vị trí, đặc điểm và tầm quan trọng của Hoàng Sa.

Việt Nam đã thực hiện các biện pháp nhằm tăng cường quốc phòng, an ninh biển. Nâng cao năng lực của các lực lượng chức năng trên biển, bao gồm Hải quân, Cảnh sát biển, Kiểm ngư. Tổ chức các hoạt động tuần tra, kiểm soát, bảo vệ chủ quyền biển đảo. Tập trung phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền.

Việt Nam không ngừng củng cố cơ sở pháp lý về biển đảo như: Hoàn thiện hệ thống pháp luật về biển, đảo. Công bố các văn bản pháp lý khẳng định chủ quyền Hoàng Sa. Nâng cao nhận thức của người



dân về chủ quyền biển đảo.

Việt Nam tăng cường hợp tác với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới về các vấn đề biển, đảo. Tham gia các diễn đàn quốc tế về Biển Đông để chia sẻ quan điểm, lập trường của Việt Nam. Kêu gọi cộng đồng quốc tế ủng hộ giải quyết tranh chấp Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế.

Lập trường của Việt Nam được cộng đồng quốc tế ủng hộ: Nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế đã lên tiếng ủng hộ lập trường của Việt Nam về giải quyết tranh chấp Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế.

UNCLOS 1982 là cơ sở pháp lý quan trọng để giải quyết tranh chấp Biển Đông. Công ước công nhận các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam đối với Hoàng Sa. Xác định Hoàng Sa là quần đảo, không phải là bãi ngầm hay bãi cạn.

Luật Biển Việt Nam quy định: Hoàng Sa là bộ phận lãnh thổ không thể tách rời của Việt Nam. Xác định các quyền và nghĩa vụ của Việt Nam đối với Hoàng Sa. Nghị định số 15/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Biển Việt Nam. Các văn bản hướng dẫn thi hành luật Biển.

Về mặt thông tin, Chính phủ Việt Nam luôn công khai, minh bạch thông tin về Hoàng Sa cho người dân. Chúng ta đã tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, giáo dục về chủ quyền Hoàng Sa cho các tầng lớp Nhân dân như: Tổ chức các buổi họp báo, phỏng vấn, cung cấp thông tin về tình hình Biển Đông, Hoàng Sa. Phát sóng các chương trình truyền hình, đăng tải các bài báo về Hoàng Sa. Cập nhật thông tin trên website của các cơ quan chức năng. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo

dục về chủ quyền Hoàng Sa. Khuyến khích sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật về Hoàng Sa.

Để nhận diện và cảnh giác trước những luận điệu xuyên tạc về chủ quyền Hoàng Sa, mỗi người dân Việt Nam cần chủ động nâng cao ý thức về tầm quan trọng và giữ gìn quyền lợi của quần đảo này. Trong việc đối mặt với thông điệp xuyên tạc, việc trang bị kiến thức về lịch sử và pháp lý liên quan đến Hoàng Sa là cần thiết. Chúng ta cần hiểu rõ và tự tin trong việc bảo vệ lãnh thổ, từ đó, không ngừng nâng cao nhận thức, có lập trường tư tưởng vững vàng và quả cảm.

Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước là yếu tố quyết định trong việc duy trì lòng tin và niềm tin vững chắc trong quốc gia. Sự đoàn kết và sự lãnh đạo đúng đắn sẽ là động lực mạnh mẽ, kêu gọi chúng ta chung tay bảo vệ chủ quyền Hoàng Sa. Hành động thiết thực của mỗi cá nhân cũng đóng góp quan trọng vào sự đoàn kết toàn dân.

Đồng thời, việc tích cực tuyên truyền và phổ biến kiến thức về chủ quyền Hoàng Sa là trách nhiệm cộng đồng. Chúng ta cần lan tỏa thông điệp chính xác và phản bác những thông tin sai trái, đặc biệt là trên mạng xã hội và các kênh thông tin khác. Phát hiện những luận điệu xuyên tạc, chúng ta cần phản bác kịp thời để ngăn chặn sự lan truyền của thông tin độc hại...

Hãy cùng nhau đoàn kết, hướng về biển đảo quê hương và góp phần giữ gìn Hoàng Sa cho thế hệ mai sau.

**L.Q.S**



# PHẢN BÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI VỀ CUỘC ĐỜI, SỰ NGHIỆP, CÔNG LAO CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

 TUẤN HÙNG

Cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự hội tụ đẹp nhất và trọn vẹn nhất về phẩm chất đạo đức cách mạng. Người không chỉ để lại cho dân tộc ta một sự nghiệp cách mạng vĩ đại, mà còn để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta một di sản vô cùng quý giá, đó là tấm gương sáng ngời về phẩm chất đạo đức cách mạng cao đẹp. Vậy mà, chưa bao giờ các thế lực thù địch, phản động từ bỏ âm mưu, thủ đoạn chống phá Đảng Cộng sản Việt Nam, chống phá sự nghiệp cách mạng của toàn thể Nhân dân Việt Nam. Trong đó, nói xấu, bôi nhọ và phỉ báng đạo đức, nhân cách Chủ tịch Hồ Chí Minh là một nội dung mà họ thường tập trung chống phá.

Gần đây, các thế lực thù địch đã dựng những câu chuyện hoang đường về thân thế, đời tư của Người cùng với việc vẽ lên “chân dung” người cộng sản không có tình cảm, tình nghĩa cha con, vợ chồng, anh em... Không chỉ có vậy, các thế lực thù địch đã lên tiếng vu cáo Chủ tịch Hồ Chí Minh khi du nhập chủ nghĩa



*Nhân dân Thủ đô Warsaw chào đón Chủ tịch Hồ Chí Minh sang thăm nước Cộng hòa nhân dân Ba Lan (năm 1957).*

Mác-Lênin về Việt Nam bởi đó là một “sai lầm lịch sử”. Lập luận của họ đưa ra là chủ nghĩa Mác-Lênin ra đời ở các nước phương Tây hoặc các nước có điều kiện kinh tế-xã hội, truyền thống lịch sử văn hóa khác Việt Nam. Do đó, việc Chủ tịch Hồ Chí Minh du nhập chủ nghĩa Mác-Lênin về Việt Nam chỉ là một sự “khiên cưỡng”. Hơn nữa, chủ nghĩa Mác-Lênin đã ra đời từ lâu nên Chủ tịch

Hồ Chí Minh, rồi sau này là Đảng Cộng sản vẫn coi đó là nền tảng tư tưởng của Đảng là không còn phù hợp nữa, “vừa phi lịch sử, vừa phi lôgic”. Mục đích của các thế lực thù địch khi công kích xuyên tạc, bóp méo về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhằm bôi nhọ hình ảnh của Người trong đời sống tinh thần, tư tưởng của Nhân dân Việt Nam.

Phủ nhận công lao của Chủ tịch Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam, các thế lực thù địch đã trắng trợn xuyên tạc rằng: “Hồ Chí Minh khi du nhập chủ nghĩa Mác-Lênin với thuyết đấu tranh giai cấp gây ra cảnh “nổi da nấu thịt” suốt mấy chục năm”. Họ còn rêu rao rằng, việc Chủ tịch Hồ Chí Minh hướng đất nước phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa là biểu hiện của một tư duy “thiển cận” vì đã khiến “mọi người đều bình đẳng trong cảnh nghèo hèn”. Họ cố tình đổ lỗi cho Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã gây ra cảnh chết chóc đau thương cho dân tộc, khiến Việt Nam “mãi mãi trong vòng luẩn quẩn của sự nghèo hèn, lạc hậu”.

Mới đây, trên mạng xã hội xuất hiện bài viết của một kẻ ký tên C.B, chỉ cần đọc qua cái đề tựa “Boác hồ” là ai? đã thấy được sự hậm hực, chống phá của kẻ này. Quả thật, xuyên suốt bài viết là đầy rẫy những ngôn từ thô thiển, tục tĩu mà những kẻ chống Cộng cực đoan thường viết, đại loại như “thằng này tao biết”... và xin không nhắc ra thêm nữa để làm bẩn tai người đọc. Những ai đã trót đọc bài viết của đối tượng C.B này thì sẽ hiểu ngay tại sao những kẻ “ôm mộng cờ vàng”, chống Cộng cực đoan luôn thất bại trong bể bàng.

Có thể khẳng định, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đã thay đổi vận mệnh của cả dân tộc ta từ thân phận một dân tộc nô lệ thành một đất nước độc lập, tự do. Với thế giới, Người đã “góp phần vào cuộc đấu

tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội”. Ngay từ khi mới 21 tuổi, do nhận thấy những bế tắc về đường lối và phương pháp cách mạng của các phong trào yêu nước lúc bấy giờ, Nguyễn Ái Quốc đã rời bỏ quê hương, Tổ quốc để ra đi tìm đường cứu nước. Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin, Người đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn-con đường cách mạng vô sản. Việc truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam tự nó đã nói lên tầm quan trọng của chủ nghĩa Mác-Lênin với cách mạng nước ta.

Ở Việt Nam, sức sống của chủ nghĩa Mác-Lênin chỉ thực sự được tỏa sáng khi Hồ Chí Minh đã vận dụng để lãnh đạo Nhân dân đấu tranh giải phóng dân tộc, làm nên những thắng lợi vẻ vang ở thế kỷ XX, không chỉ bạn bè quốc tế ghi nhận mà ngay cả kẻ thù cũng phải thừa nhận. Do đó, chỉ những kẻ cố tình “nhắm mắt làm ngơ”, “có mắt như mù” mới phủ nhận công lao to lớn của Người với cách mạng Việt Nam. Vì vậy, không ai có quyền phỉ báng vào hiện thực lịch sử, quy cho Nguyễn Ái Quốc-Hồ Chí Minh là có tội với lịch sử dân tộc bởi chính Nguyễn Ái Quốc là người đầu tiên tiếp nhận và phát cao ngọn cờ giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản. Điều quan trọng hơn cả là khi vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin, Người đã không bê nguyên xi lý luận của các bậc tiền bối mà đã vận dụng linh hoạt, sáng tạo cho phù hợp với thực tiễn cách mạng

Việt Nam. Người đã biến hệ thống lý luận với những nguyên lý, quy luật, phạm trù mang tính phổ quát của chủ nghĩa Mác-Lênin thành những triết lý đơn giản, dễ hiểu để tuyên truyền, giải thích cho Nhân dân, hướng dẫn nhân dân làm theo.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi xa hơn nửa thế kỷ, song dấu ấn Người để lại thật đặc biệt. Từ khi xuất hiện trên vũ đài chính trị với Bản “Yêu sách của nhân dân An Nam” năm 1919 cho đến khi từ biệt thế giới này năm 1969 và hơn 50 năm sau khi Người đi xa, những nghiên cứu, đánh giá trong các bài viết, bài phát biểu về Người dường như vẫn cứ nối dài mãi. Bao nhiêu năm qua, từ tận đáy lòng, từ trái tim đồng cảm, từ sự nghiên cứu khoa học và khách quan, sâu sắc, thế giới viết về Người, Việt Nam viết về Người vẫn là những ghi nhận sự cống hiến, tấm gương đạo đức cách mạng...với những lời hay nhất, đẹp nhất, xúc động nhất.

Do đó, mọi điều xuyên tạc về công lao, đóng góp to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đều là những luận điệu chống phá nhằm phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng ta, xúc phạm tình cảm thiêng liêng của Nhân dân ta với Người. Những kẻ vì những động cơ thâm độc, xấu xa, bỉ ổi mà xúc phạm, bôi nhọ Người như C.B và các đối tượng cơ hội chính trị chỉ là những kẻ húc đầu vào đá và nhận được sự căm phẫn, khinh bỉ của tất cả những người dân Việt Nam chân chính yêu nước và những người có lương tri trên thế giới.

**T.H**



# TỔNG BÍ THƯ TRẦN PHÚ NGƯỜI CHIẾN SĨ CỘNG SẢN KIÊN TRUNG, BẮT KHUẤT

 THÁI SƠN

**Đ**ồng chí Trần Phú, Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người cộng sản kiên cường, mẫu mực, người con ưu tú của Đảng và dân tộc, suốt đời chiến đấu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Lời nhắn nhủ, cũng là lời hiệu triệu của đồng chí: **“Hãy giữ vững chí khí chiến đấu”** đến nay vẫn gọi lên bao điều đối với công tác tu dưỡng, rèn luyện của những người đảng viên cộng sản kiên trung.

Đồng chí Trần Phú sinh ngày 01/5/1904 tại thôn An Thổ, xã An Dân, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên; nguyên quán xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Xuất thân từ một gia đình nhà nho yêu nước, tuổi thơ đồng chí đã trải qua những năm tháng đau buồn, cơ cực. Thân phụ Trần Phú là một nhà nho khí tiết, ông cảm nhận sâu sắc nỗi tủ nhục của người dân mất nước, của thân phận nô lệ trong chốn quan trường. Thương dân mà ko cách nào

cứu dân, ông chọn con đường tuần tiết để chống lại lệnh đàn áp của bọn thực dân. Hình ảnh người cha tuần tiết ở nơi công đường và cái chết đau buồn của người mẹ trẻ đã để lại nỗi đau sâu thẳm trong tâm hồn còn non nớt của đồng chí.

Bước ngoặt lớn trong cuộc đời cách mạng của đồng chí Trần Phú, đưa người thanh niên yêu nước trở thành người cộng sản là việc đồng chí được tổ chức cử sang Quảng Châu bắt liên lạc với Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên để bàn việc sáp nhập hai tổ chức cách mạng. Tại đây, Trần Phú đã gặp lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, được tham gia Lớp huấn luyện cán bộ khóa 2 do đồng chí Nguyễn Ái Quốc trực tiếp giảng dạy và được kết nạp vào Cộng sản Đoàn và được Người giới thiệu sang học tại trường đại học Phương Đông ở Matxcơva. Sau đó Trần Phú được Nguyễn Ái Quốc và Quốc tế Cộng sản cử về nước hoạt động. Sau một thời gian ngắn, đồng chí được bổ sung vào Ban Chấp hành Trung ương lâm thời và được giao trọng trách dự thảo Luận

cương chính trị và dự thảo đã được Hội nghị Trung ương tháng 10/1930 thông qua. Với công lao và đóng góp to lớn đó, đồng chí Trần Phú đã được Hội nghị Trung ương tháng 10/1930 bầu làm Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng.

Trên cương vị là Tổng Bí thư, đồng chí đã có những đóng góp quan trọng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, của Nhân dân ta. Trần Phú là một trong những nhà lý luận cách mạng tiên phong, có đóng góp quan trọng vào việc xây dựng Đảng ta về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Luận cương là sự đóng góp của trí tuệ tập thể, song đóng góp trực tiếp nhất thuộc về đồng chí Trần Phú. Trong điều kiện Đảng mới thành lập, trình độ lý luận của đảng viên còn hạn chế, Luận cương chính trị của Đảng là một nỗ lực trong việc tiếp thu, vận dụng đường lối cách mạng thuộc địa và nửa thuộc địa của Quốc tế Cộng sản vào tình hình Đông Dương. Luận cương đã phân tích đặc điểm, tình hình xã hội thuộc địa nửa phong kiến và nêu

lên những vấn đề cơ bản của cách mạng tư sản dân quyền ở Đông Dương do giai cấp công nhân lãnh đạo.

Tổng Bí thư Trần Phú là một tấm gương sáng về lòng trung thành, tinh thần kiên cường, bất khuất trước kẻ thù. Gần 5 tháng bị bắt và bị giam cầm với muôn vàn thủ đoạn tra tấn, dụ dỗ của kẻ thù, nhưng đồng chí vẫn giữ vững chí khí chiến đấu của người cộng sản. Trong quá trình bị địch bắt giam

Trong mọi hoàn cảnh gian lao, nghiệt ngã nhất, đồng chí Trần Phú luôn kiên định, vững niềm tin vào thắng lợi tất yếu của cuộc đấu tranh chính nghĩa và cuộc cách mạng mà Đảng dẫn dắt cho các đồng chí, đồng đội trong tù. Nhiều cuộc đấu tranh đã được tổ chức để vạch trần bản chất xâm lược, tàn bạo của chế độ thực dân và bọn tay sai; đồng thời, đòi cải thiện chế độ lao tù hà khắc. Những buổi trao đổi, bồi dưỡng

Tổng Bí thư Trần Phú - một nhà lý luận xuất sắc của Đảng còn là *tấm gương về tinh thần học tập, nghiên cứu lý luận*. Trong quá trình hoạt động cách mạng, Đồng chí luôn chú trọng việc học tập nâng cao nhận thức lý luận cách mạng, lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Nhờ đó, Trần Phú đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ viết Dự thảo Luận cương chính trị của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh sau này đã đánh giá: Cương lĩnh ấy rất phù hợp với nguyện vọng thiết tha của đại đa số Nhân dân ta là nông dân. Vì vậy, Đảng ta đoàn kết được những lực lượng cách mạng to lớn chung quanh giai cấp mình. Còn các đảng phái của các giai cấp khác thì hoặc bị phá sản, hoặc bị cô lập. Do đó, quyền lãnh đạo của Đảng ta không ngừng được củng cố và tăng cường...

Kỷ niệm 120 năm Ngày sinh Tổng Bí thư Trần Phú, mỗi cán bộ, đảng viên nguyện không ngừng phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, ý chí chiến đấu, khí phách của người cộng sản; kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, một lòng, một dạ phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Cuộc đời, sự nghiệp cách mạng và sự hy sinh cao cả của đồng chí Trần Phú mãi mãi được Đảng ta, nhân dân ta, dân tộc ta khắc ghi. Tinh thần bất diệt của lời hiệu triệu: ***"Hãy giữ vững chí khí chiến đấu"*** vẫn đang cổ vũ, thôi thúc các thế hệ người Việt Nam hôm nay và mai sau trong cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng Tổ quốc Việt Nam theo mục tiêu cao cả "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

**T.S**



*Trong trái tim người cộng sản Trần Phú, luôn bùng cháy ý chí đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng Nhân dân.*

ở Sài Gòn (ngày 18/4/1931), thực dân Pháp đã không từ thủ đoạn từ dụ dỗ, mua chuộc đến tra tấn bằng những cực hình tàn khốc, hòng buộc đồng chí phải khai ra tổ chức Đảng và các đồng chí, đồng đội. Song chúng đều thất bại trước khí phách kiên cường của người cộng sản trẻ tuổi. Chúng bèn âm mưu giết hại đồng chí bằng chế độ tòa án phản động, bất công. Đối diện với viên bồi thẩm, đồng chí Trần Phú đã trả lời đúng đắn và cứng rắn tên và chức vụ Tổng Bí thư của mình.

lý luận và kinh nghiệm công tác cho các đồng chí tù chính trị được Trần Phú tổ chức ngay trong nhà tù thực dân. Tổng Bí thư Trần Phú hy sinh ngày 6/9/1931 tại Nhà thương Chợ Quán (Sài Gòn). Trước lúc ra đi, Trần Phú nhắn gửi đồng chí, đồng bào lời hiệu triệu: ***"Hãy giữ vững chí khí chiến đấu"***.

Nói về đồng chí Trần Phú, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng ca ngợi: "Đồng chí Trần Phú là một người con ưu tú của Đảng và của Nhân dân, đã oanh liệt hy sinh cho cách mạng".



# ĐÀO DUY TÙNG

## NGƯỜI CHIẾN SĨ CỘNG SẢN KIÊN TRUNG, TẬN TUY, SUỐT ĐỜI PHẤN ĐẤU CHO LÝ TƯỞNG CỘNG SẢN

 **THÚY NGÀ** (Tổng hợp)

**S**inh ra và lớn lên ở một vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử văn hóa, yêu nước và cách mạng xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, trong một gia đình nhà nho yêu nước, đồng chí Đào Duy Tùng đã sớm tham gia cách mạng và trưởng thành từ phong trào cách mạng quần chúng ở cơ sở và trở thành đảng viên Đảng Cộng sản trong những ngày tháng lịch sử Cách mạng tháng Tám.

Năm 21 tuổi đồng chí đã lãnh đạo phong trào Việt Minh tại xã. Cách mạng tháng Tám

năm 1945, đồng chí đã cùng với các đồng chí địa phương lãnh đạo Nhân dân cướp chính quyền. Tháng 9/1945 đồng chí là cán bộ huyện được cử đi thành lập chính quyền cách mạng và các đoàn thể quần chúng ở các xã trong huyện Đông Anh. Cũng trong tháng 9/1945, đồng chí được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương.

Trong hơn 50 năm hoạt động cách mạng, đồng chí từng giữ các trọng trách như: Bí thư Huyện ủy Kim Anh, tỉnh Phúc Yên (1946); Phụ trách Ban Tuyên huấn

Tỉnh ủy, tỉnh Phúc Yên (2/1947); Phó Bí thư Tỉnh ủy Phúc Yên (7/1949); Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng (2/1950); Phó Bí thư Tỉnh ủy Cao Bằng (9/1951). Sau khi đi học trường lý luận Mác - Lênin ở nước ngoài về, đồng chí tiếp tục giữ các vị trí: Phó vụ trưởng, Vụ trưởng vụ Huấn học (1956-1962); Phó trưởng ban Tuyên giáo Trung ương (1962-1982); Viện trưởng Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin (1980-1982); Trưởng ban Tuyên huấn Trung ương (1982-1986); Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư và Thường trực Bộ Chính trị - Ban Bí thư (1988-1994). Dù ở vị trí công tác nào, đồng chí Đào Duy Tùng luôn thể hiện là một người cộng sản hết mực trung thành, tận tụy, một nhà lãnh đạo cấp cao với tư duy đổi mới và tầm trí tuệ cao, có những đóng góp lớn lao cho sự nghiệp cách mạng của Đảng.

Bước vào thời kỳ đổi mới và trong suốt thập niên đầu đất nước tiến hành công cuộc đổi mới, đồng chí Đào Duy Tùng đã cùng tập thể lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các nhà khoa học đi sâu nghiên cứu thực tiễn, tìm tòi, phát hiện cái mới để xây



Đồng chí Đào Duy Tùng tham dự Lễ hội dân gian năm 1993.

dựng đường lối, chính sách của Đảng, đặc biệt là đóng góp vào việc hình thành lý luận đường lối đổi mới của Đảng. Trước Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (năm 1986), đồng chí với vai trò là Tổ phó Tổ biên tập Báo cáo Chính trị đã dày công xây dựng bản Kết luận của Bộ Chính trị (khóa V) đối với một số vấn đề quan điểm kinh tế. Nội dung của bản Kết luận này được đưa vào Báo cáo Chính trị và thông qua tại Đại hội VI, đánh dấu sự đổi mới rất cơ bản về tư duy kinh tế của Đảng ta. Sau Đại hội VI, trên cương vị Ủy viên dự khuyết, rồi Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng phụ trách công tác tư tưởng, lý luận và khoa giáo, Đồng chí được Bộ Chính trị giao nhiệm vụ Thường trực Ban Soạn thảo Cương lĩnh chính trị và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Bám sát thực tiễn cách mạng trong nước và thế giới, đồng chí đã cùng tập thể Bộ Chính trị ngày đêm trăn trở, tập hợp trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân, tổng kết lý luận, tổng kết thực tiễn xây dựng dự thảo Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được Đại hội VII thông qua.

Gần 40 năm gắn bó với công tác đảng, công tác tư tưởng, lý luận, đồng chí Đào Duy Tùng đã giành nhiều công sức cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, góp phần hình thành các Nghị quyết Đại hội III, IV, V, VI, VII, VIII. Từ năm 1992-1995 với cương vị Chủ tịch Hội đồng Trung ương, đồng chí đã chỉ đạo hoàn thành việc

biên soạn Bộ giáo trình Quốc gia các bộ môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động tuyên truyền cương lĩnh, đường lối chính sách qua các nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ II, III, IV, V, VI, VII. Từ năm 1962-1982, với cương vị là Tổng biên tập Tạp chí Học tập, cơ quan lý luận chính trị của Trung ương Đảng, đồng chí là một nhà báo thực thụ của báo chí cách mạng, với hàng trăm bài báo chính luận sắc sảo có tính giáo dục, thuyết phục và truyền bá sâu rộng.

Là nhà lãnh đạo công tác tư tưởng, báo chí, tuyên truyền của Đảng, đồng chí Đào Duy Tùng nhiều lần khẳng định: Đảng và Nhà nước luôn coi báo chí là một binh chủng rất quan trọng và trong bất kỳ giai đoạn nào, báo chí cũng thể hiện rõ vai trò xung kích trên mặt trận tư tưởng của Đảng. Đồng chí nêu rõ, trải qua các giai đoạn cách mạng, Đảng ta rất coi trọng báo chí và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà báo hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang của mình; yêu cầu cấp ủy đảng và chính quyền các cấp thấy rõ trách nhiệm đối với báo chí, tăng cường trao đổi thông tin, mở rộng bàn bạc nhằm kịp thời bổ sung và hoàn thiện chính sách về thông tin cũng như các chế độ đãi ngộ về vật chất, tinh thần đối với các nhà báo,...

Ngoài ra, đồng chí Đào Duy Tùng là nhà lãnh đạo có tư tưởng đổi mới, luôn tìm tòi, sáng tạo những vấn đề mới để vượt lên. Đồng chí là một trong những người tham gia đổi mới từ những năm 1980,

cùng với các lần “khoán thu” ở Vĩnh Phúc, Hải Phòng, “khoán 100” rồi “khoán 10” đến Cương lĩnh đổi mới đất nước. Trong những bước ngoặt của cách mạng, đặc biệt là trước những khó khăn, thử thách lớn của đất nước thời kỳ bước vào đổi mới, đồng chí đã cùng tập thể Bộ Chính trị, các đồng chí lãnh đạo, các nhà khoa học đi sâu nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, dành nhiều thời gian xuống cơ sở, tiếp xúc với Nhân dân, học hỏi kinh nghiệm gần xa, lắng nghe, trân trọng mọi ý kiến đóng góp để chất lọc cái đúng, cái hay, góp sức vào việc xây dựng và phát triển đường lối, chủ trương của Đảng. Có thể nói, “ba quan điểm kinh tế”, “bốn nguy cơ” và “hai điều đánh giá tổng quát” về 10 năm đổi mới là công trình tập thể của Đảng ta nhưng mang dấu ấn của đồng chí Đào Duy Tùng về mặt khái quát lý luận.

Kỷ niệm 100 năm ngày sinh đồng chí Đào Duy Tùng, là dịp để chúng ta tôn vinh những cống hiến, đóng góp của đồng chí đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc; qua đó giáo dục chủ nghĩa yêu nước, tinh thần tự lực, tự cường, lòng tự hào dân tộc, truyền thống cách mạng vẻ vang; cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân tích cực thi đua hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đề ra.

**T.N**





# TÌM HIỂU CHUYÊN ĐỀ NĂM 2024

(TIẾP THEO)

## 2. Nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương, kỷ cương

### 2.1. Về nêu gương

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng việc “nêu gương” của mọi tổ chức, mọi lực lượng cách mạng và mọi cá nhân, nhất là đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên. Theo Người, sở dĩ cần phải “nêu gương” là do đặc thù của nền văn hóa, đạo đức phương Đông luôn coi trọng tình cảm, luôn lấy cái tốt đẹp của người khác để làm tấm gương soi mình. Người viết: “*Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ, một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền*”.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, do đó để tập hợp được lực lượng, vận động được quần chúng, để được quần chúng tin tưởng, sẵn sàng tham gia và hy sinh cho sự nghiệp cách mạng, thì người đảng viên, người cán bộ lãnh đạo phải nêu gương.

Vì thế, Người đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên không những phải có trách nhiệm tự tu dưỡng tốt, mà còn phải làm gương trong công tác và lối sống, trong mọi lúc, mọi nơi, nói phải đi đôi với làm để quần chúng noi

theo. Người thường nói “*Không cần nói nhiều, mà làm cho thật nhiều. Những người tốt, những cán bộ tốt muốn làm việc to chứ không phải muốn làm quan lớn*”. Người nhấn mạnh “*Đảng không cần con số cho nhiều, tuy nhiều là tốt, nhưng phải có cái chất của người đảng viên*”. Mà cái chất tốt nhất, đẹp nhất của người đảng viên là nêu gương, là gương mẫu.

Ngay từ khi bắt tay vào công tác huấn luyện cán bộ, Người đã luôn nhắc nhở mỗi cán bộ phải nêu cao tinh thần gương mẫu. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người cách mạng tư cách phải chuẩn mực, phải thường xuyên rèn luyện, thực hành để thật sự là tấm gương trong các mối quan hệ: (1) *Đối với mình* không được tự cao, tự đại, tự mãn, kiêu ngạo, phải luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như rửa mặt hàng ngày; (2) *Đối với người*, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, khoan dung, độ lượng; (3) *Đối với việc*, dù trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ nguyên tắc “*dĩ công vi thượng*”, tức phải luôn để việc công lên trên, lên trước việc tư.

Khi Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành Đảng cầm

quyền, trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” (năm 1947), Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục nêu ra 12 điều về **Tư cách của Đảng chân chính cách mạng**. “Tư cách” ở đây chính là sự nêu gương, là tấm gương của sự phấn đấu hy sinh vì dân, vì nước bởi “*Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng*”.

Do đó, “*Ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng không có lợi ích gì khác*”. Để trở thành người cách mạng chân chính, mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu gương về Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí công vô tư, nêu cao đức tính tốt đẹp: Nhân, Nghĩa, Trí, Dũng, Liêm; phải tránh xa những thói xấu như lười biếng, gian xảo, tham lam...

Đồng thời, Người chỉ ra luận điểm rất quan trọng: “*Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn Nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước*”. Luận điểm ấy đã khẳng định rất rõ vấn đề nêu gương có tầm quan trọng đặc biệt trong đời sống đạo đức, nhất là đối với trách nhiệm, bổn phận của cán bộ, đảng viên. Muốn hoàn

thành nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, mọi người phải nỗ lực hết mình, nhất là cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải là những “đầu tàu gương mẫu” trong mọi việc. Như vậy, theo Người nêu gương là một việc làm thường xuyên, liên tục và nghiêm túc của mỗi cán bộ, đảng viên.

Không chỉ nói về việc nêu gương của cán bộ, đảng viên nói chung, ngay lúc bấy giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh vai trò nêu gương của người đứng đầu. Theo Người, người đứng đầu thực sự nêu gương tốt sẽ có ảnh hưởng tích cực rất lớn đối với cấp dưới và quần chúng Nhân dân.

Người khẳng định, người đứng đầu mà không nêu gương là không có trách nhiệm với Nhân dân, với Tổ quốc, với chính bản thân mình; là người không xứng đáng với vị trí lãnh đạo, đứng đầu.

Không chỉ nói về sự cần thiết của việc nêu gương, làm gương đối với mỗi cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ ra cách thức, phương pháp nêu gương. Theo Người, nêu gương là phương pháp dùng sự việc tốt, con người điển hình tiên tiến để tác động mạnh mẽ đến người khác, khiến họ khâm phục, tán thành và noi theo. Bản chất của phương pháp nêu gương, xét ở góc độ tâm lý, nó chính là sự “bắt chước”, là hiện tượng tự nhiên của con người, họ bắt chước nhau một cách có ý thức, dựa trên những hiểu biết, sự phát triển trí tuệ, kinh nghiệm đạo đức và vốn sống của từng người.

Người kiên quyết phê phán những cán bộ không tốt, làm gương xấu cho Nhân dân, bôi nhọ danh dự của Đảng. Người yêu cầu: *“Đảng viên và đoàn viên nào còn lười biếng lao động, trốn tránh nghĩa vụ, thiếu đạo đức cách mạng, nêu gương xấu trong Nhân dân, thì phải quyết tâm sửa đổi để trở thành đảng viên và đoàn viên tốt. Nếu không thì sẽ bị loại ra ngoài phong trào cách mạng”*.

Đặc biệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng phương pháp nêu gương đạo đức. Người nhấn mạnh: Lấy gương người tốt, việc tốt hàng ngày để giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới và cuộc sống mới. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để nêu gương thì trước hết bản thân phải làm gương trong mọi công việc từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên; về mọi mặt, phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói phải đi đôi với làm. Cách thức nêu gương theo Người là: *“Cán bộ, đảng viên phải làm gương mẫu cho Nhân dân. Cán bộ cấp trên phải làm gương mẫu cho cán bộ cấp dưới”*.

Bản thân Người luôn ca ngợi và tự răn mình phải học tập tấm gương của các đảng viên cộng sản kiên trung của Đảng ta: Trong Đảng ta, các đồng chí Trần Phú, Ngô Gia Tự, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ, Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Thị Minh Khai và nhiều đồng chí khác đã vì dân, vì Đảng mà oanh liệt hy sinh, đã nêu gương chói lọi của đạo đức cách mạng chí công vô tư cho tất cả chúng ta học tập.

Một dẫn chứng cụ thể và cảm động nhất, có sức lan tỏa mạnh mẽ nhất về phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh là việc Người tiên phong đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, nhường cơm sẻ áo cho Nhân dân trong những năm tháng nước nhà rơi vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Khi nước nhà vừa giành được độc lập năm 1945, đứng trước nạn đói đang hoành hành, Người kêu gọi toàn dân diệt “giặc đói” bằng hành động cụ thể, mười ngày nhịn ăn một bữa để lấy số gạo tiết kiệm đó cứu những người bị đói và chính Người đã làm gương, nghiêm túc thực hiện mặc dù Người luôn phải làm việc nhiều, sức khỏe giảm sút vì vừa trải qua một trận ốm nặng...

Trong bài Tại sao dân ta đói? Cứu đói phải như thế nào? Với bút danh C.T trên Báo Cứu quốc, số 105, ngày 30/11/1945 Người viết: “Hồ Chủ tịch đã nêu gương nhường cơm sẻ áo, mười ngày nhịn ăn một bữa, và đã đỡ đầu cho Hội Cứu đói ra đời”.

Vì là hiện thân cao đẹp nhất của việc nêu gương trong mọi hành động, việc làm nên tư tưởng của Người về nêu gương, làm gương không chỉ dừng lại ở những quan điểm mang tính lý luận mà còn có sức thuyết phục, lôi cuốn và lan tỏa rộng rãi đến toàn thể Nhân dân và mỗi cán bộ, đảng viên. Do đó, ở Hồ Chí Minh luôn có sự thống nhất, hòa quyện giữa “tri” và “hành”, giữa tư tưởng và hành động. Đó cũng chính là sức lôi cuốn, hấp dẫn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh mà không phải nhà lý luận, nhà chính trị nào cũng có được.

(Còn nữa)  
**B.B.T**





# DẤU ẤN CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN TRONG HỌC VÀ LÀM THEO BÁC Ở BẢO LỘC

 HỒNG VĨNH

**Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, TP Bảo Lộc đã cụ thể hóa bằng nhiều việc làm thiết thực, trong đó, đặc biệt quan tâm công tác tuyên truyền. Qua đó, xuất hiện nhiều cách làm hay, mô hình hiệu quả, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực.**

## \* Chú trọng công tác tuyên truyền

Xác định công tác tuyên truyền là một trong những phương thức quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (Kết luận số 01) trên địa bàn thành phố; những năm qua, Ban Thường vụ Thành ủy Bảo Lộc đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, đa dạng các hình thức tuyên truyền cả về nội dung, hình thức thể hiện và chủ thể tuyên truyền.

Thông qua các nội dung tuyên truyền về Kết luận số 01, chuyên đề toàn khóa của Đảng và chuyên đề hàng năm của tỉnh để cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu được tầm quan trọng,



*Hội viên Hội Liên hiệp Phụ nữ TP Bảo Lộc ra quân thi công tuyến phố văn minh.*

ý nghĩa, mục đích, yêu cầu của việc “học tập”, “làm theo” và “nêu gương” theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác.

Ngoài tổ chức các lớp học tập, quán triệt về Kết luận số 01, chuyên đề toàn khóa của Đảng và chuyên đề hàng năm của tỉnh, Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân. Qua đó, Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố tuyên truyền lồng ghép 194 buổi cho 161.416 lượt người tham gia; Thành Đoàn Bảo Lộc tổ chức 16 buổi tuyên truyền cho 4.040 lượt đoàn viên thanh niên; Liên đoàn Lao động tổ chức tuyên truyền lồng ghép vào các hội nghị cho 30.150 lượt đoàn viên, người lao động; Hội Phụ nữ thành phố tổ chức tuyên truyền lồng ghép cho 9.150 lượt cán bộ, hội viên...

Bên cạnh đó, các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan được quan tâm thực hiện từ thành phố tới các phường, xã như: tổ chức chiếu phim tư liệu về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Bác; xây dựng, in ấn panô, băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền; các tin, bài tuyên truyền trên sóng phát thanh - truyền hình về Kết luận số 01, gương điển hình tiêu biểu trong học và làm theo Bác được thực hiện thường xuyên. Đồng thời, thành phố cũng chú trọng tổ chức biểu dương các gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn; tổ chức tốt các hội thi, hội diễn về chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Năm 2023, thành phố đã tổ chức thành công Hội thi Sân

khấu hóa học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đáng chú ý, đội thi của thành phố tham gia Chung kết Hội thi cấp tỉnh đã đoạt giải Nhất. Và điều đáng quan tâm, sau hội thi, Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo đội thi tham gia biểu diễn các phần thi tại các hội nghị của thành phố cũng như cơ sở nhằm lan tỏa những mô hình hay, điển hình tiêu biểu của thành phố đã được sân khấu hóa thông qua hội thi.

#### **\* Lan tỏa nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo**

Cụ thể hóa các nội dung làm theo Bác, TP Bảo Lộc đã xuất hiện nhiều mô hình, cách làm hay trên các lĩnh vực, tiêu biểu như: Năm 2023, Thành ủy Bảo Lộc triển khai đăng ký, xây dựng 2 mô hình: “Công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên ở các cơ sở giáo dục tư thục và doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023 - 2025” và “Thôn thông minh tại thôn Thanh Hương 1, xã Lộc Thanh”.

Cùng với đó, các ban, ngành, đoàn thể, các địa phương trên địa bàn thành phố đã và đang triển khai nhiều mô hình khá hiệu quả, như: “Mỗi hội viên một tin tốt, một hình ảnh đẹp trên mạng xã hội” của Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố; “Đội Thanh niên xung kích tuyên truyền pháp luật thanh niên và chuyển đổi số” của Đoàn Thanh niên các xã, phường; “Khu dân cư không có tội phạm và tệ nạn xã hội”, “Khu dân cư giáo họ bình yên” phường Lộc Tiến; “Giáo Xứ Chân Lộc tham gia bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông” Phường 2; “Giáo họ an ninh trật tự”;

“Camera an ninh” xã Lộc Nga; “Khu dân cư Giáo họ bình an” xã Lộc Châu...

Từ những việc làm thiết thực, năm 2023, TP Bảo Lộc đã biểu dương, khen thưởng 23 tập thể, 31 cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Việc thực hiện học và làm theo Bác bằng những việc làm cụ thể, thiết thực đã tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị; vai trò gương mẫu và tinh thần trách nhiệm đối với chức trách, nhiệm vụ được giao của cán bộ, đảng viên được nâng lên. Qua đó, góp phần củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương.

Phát huy kết quả đạt được, thời gian tới, TP Bảo Lộc tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị và nghị quyết đại hội Đảng các cấp. Trong đó, chú trọng lựa chọn những vấn đề trọng tâm, đột phá, tập trung vào các giải pháp triển khai thực hiện nội dung chuyên đề hàng năm; đẩy mạnh đổi mới các biện pháp tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến; tiếp tục gắn việc học tập và làm theo Bác với các cuộc vận động, các phong trào thi đua nhằm lan tỏa, khơi dậy tinh thần yêu nước, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

**H.V**





# THÔN 10 - XÃ HÒA NINH

## THỰC HIỆN HIỆU QUẢ KẾT LUẬN SỐ 01-KL/TW



HOÀNG KHÔI

**T**hôn 10 nằm ở phía Đông nam của xã Hòa Ninh (huyện Di Linh), có trục đường liên xã 5,7 km chạy qua; diện tích đất tự nhiên 262,3 ha, diện tích đất nông nghiệp 197,3 ha. Thôn được chia làm 5 xóm với 205 hộ, 855 nhân khẩu; Nhân dân chủ yếu sản xuất nông nghiệp kết hợp chăn nuôi.

Chi bộ thôn có 11 đảng viên, tập thể chi uỷ, chi bộ luôn có sự đoàn kết, thống nhất cao trong ý chí và hành động, chấp hành và thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động.

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (Kết luận số 01), chi bộ thôn 10 xã Hòa Ninh đã xác định đây là một nội dung quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên

(CBĐV) vững vàng về chính trị, tư tưởng, không ngừng rèn luyện đạo đức, có đầy đủ năng lực, phẩm chất, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Di Linh lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Hòa Ninh lần thứ VIII.

Hàng năm tập thể Ban chi ủy chi bộ thôn 10 đã tổ chức họp chi bộ triển khai quán triệt Kết luận số 01 đến đảng viên; tổ chức thảo luận các chuyên đề toàn khóa của Đảng và chuyên đề hàng năm của tỉnh gắn với việc thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị; tổ chức cho đảng viên cam kết đăng ký nội dung học tập và làm theo Bác, nội dung đăng ký sát với đặc điểm, tình hình của chi bộ, từng cá nhân đăng ký công trình, phần việc học tập và làm theo Bác theo nhiệm vụ được phân công.

Bên cạnh đó, chú trọng đưa nội dung học tập và làm theo Bác vào sinh hoạt thường xuyên của chi bộ, Ban nhân dân thôn, các chi hội đoàn thể. Triển khai học tập trong các đợt sinh hoạt định kỳ của

chi bộ, các hoạt động phong trào thi đua; xác định rõ trách nhiệm gương mẫu của CBĐV, nhất là tính tiên phong, gương mẫu của Bí thư chi bộ trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Việc “làm theo”, gắn công việc của tập thể chi bộ và cá nhân với từng nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm tính chủ động, phù hợp với đặc thù của chi bộ, với từng CBĐV. Kết hợp chặt chẽ việc tổ chức thực hiện học tập và làm theo Bác với công tác xây dựng Đảng, các cuộc vận động, các phong trào thi đua góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của chi bộ và của địa phương.

Trong các cuộc họp của chi bộ, Ban chi ủy chi bộ đã dành thời gian để đánh giá, kiểm điểm những kết quả đã đạt được trong thực hiện việc “làm theo” của tập thể chi bộ và từng cá nhân đảng viên về những nội dung đăng ký theo từng chuyên đề hàng năm; qua đó, mang lại hiệu quả tích cực trong công tác, đồng thời đưa việc học tập và làm theo Bác đi vào chiều sâu, trở thành nền nếp trong sinh hoạt và việc làm thường xuyên của mỗi CBĐV;

tạo chuyển biến mạnh mẽ và sâu rộng về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng; cụ thể hóa nội dung phù hợp với tình hình nhiệm vụ hàng năm.

Vận dụng tư tưởng của Bác vào thực tiễn, trong những năm qua, Chi bộ Thôn 10 đã lãnh đạo Ban nhân dân thôn, các chi hội đoàn thể và bà con Nhân dân thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra. Cụ thể:

Về phát triển kinh tế, Nhân dân trong thôn đã áp dụng khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất, mạnh dạn chuyển đổi cây trồng thay thế diện tích cà phê già cỗi sang trồng giống mới cho năng suất và chất lượng cao bằng nhiều hình thức như nhỏ trắng, ghép cải tạo, trồng dặm... giúp năng suất cây cà phê ngày một nâng cao, năm 2023 năng suất đạt 4 tấn/ha; bên cạnh đó, trồng xen các loại cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao như bơ, sầu riêng, macca... Ngoài ra, Nhân dân trong thôn còn mở rộng các ngành kinh doanh dịch vụ, từ đó góp phần nâng cao thu nhập cho người dân. Năm 2023 thu nhập bình quân đầu người của thôn đạt trên 57 triệu đồng/người/năm.

Công tác xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư được chú trọng, tình làng nghĩa xóm được thắt chặt và củng cố, 100% các hộ dân trong thôn thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”.



Thôn 10 xã Hòa Ninh được UBMTTQVN tỉnh Công nhận Khu dân cư kiểu mẫu năm 2023 (Bí thư chi bộ và Trưởng thôn 10 nhận Bằng công nhận phía phải ảnh).

Công tác xây dựng nông thôn mới, khu dân cư kiểu mẫu đạt kết quả tích cực, đã tuyên truyền vận động bà con Nhân dân hiến 3.200m<sup>2</sup> đất, đóng góp 250 ngày công lao động; đổ bê tông xi măng 5 tuyến ngõ, xóm với tổng chiều dài 4,2 km, tổng số tiền là 7,4 tỷ đồng. Ngoài ra, đã vận động bà con Nhân dân đóng góp được 70 triệu đồng và 30 ngày công lao động để làm 50m đường bê tông xuống dốc cầu thôn 6...

Thực hiện chương trình thấp sáng đường quê, Chi bộ, Ban nhân dân thôn đã vận động bà con Nhân dân hưởng ứng đóng góp 100% kinh phí làm đường điện chiếu sáng trên 6 km phủ khắp toàn thôn với 150 bóng điện thấp sáng và 10 đồng hồ tổng, kéo một đường điện năng lượng mặt trời dài 800m với tổng kinh phí Nhân dân đóng góp 90 triệu đồng; lắp 10 Camera góp phần bảo đảm an ninh trật tự tại thôn xóm với số tiền 30 triệu đồng...

Để có nơi sinh hoạt cộng đồng cho Nhân dân, Ban nhân dân đã vận động Nhân dân đóng góp 385 triệu đồng để xây dựng Nhà văn hóa thôn, sân, cổng, hàng rào...; làm sân bóng chuyền với diện tích là 1.000m<sup>2</sup>, tổng kinh phí 150 triệu đồng, trong đó Nhà nước hỗ trợ 50 triệu đồng, Nhân dân đóng góp 100 triệu đồng và 75 ngày công lao động...

Nhờ thực hiện tốt Kết luận số 01 đã góp phần thay đổi bộ mặt Thôn 10; đến nay bộ mặt nông thôn của địa phương được khang trang, sạch đẹp, đời sống tinh thần của Nhân dân được cải thiện rõ rệt. Năm 2023, Thôn 10 đạt Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, góp phần cùng cán bộ đảng viên và Nhân dân xã Hòa Ninh xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh, phấn đấu đến năm 2025 được công nhận đô thị loại V.

H.K



# Thông tin thời sự

## TIN TRONG TỈNH

### 1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Yên, Khánh Hòa

1.1. Ngày 01/4 làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Yên để đánh giá tình hình và bàn các giải pháp tăng cường hợp tác trên các lĩnh vực hai tỉnh có thế mạnh trong thời gian tới.

Thời gian qua, tỉnh Phú Yên và tỉnh Lâm Đồng đã có nhiều hoạt động ký kết hợp tác trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh. UBND hai tỉnh ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Trên cơ sở đó, Lâm Đồng đã hỗ trợ chuyển giao cho Phú Yên quy trình công nghệ trồng thử nghiệm các giống rau củ quả, sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt, công nghệ sản xuất rau thủy canh trong nhà màng, nhà lưới... Tỉnh Phú Yên thường xuyên cử cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn tại Lâm Đồng, nhất là về lĩnh vực nông nghiệp. UBND tỉnh Lâm Đồng giới thiệu 3 nhà đầu tư làm việc với Ban quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên để tiếp cận, khảo sát, nghiên cứu đầu tư dự án đối với sản phẩm rau, hoa, cây dược liệu.



Quang cảnh buổi làm việc giữa Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Yên.

Hai tỉnh Phú Yên và Lâm Đồng cũng đã ký kết nhiều văn bản hợp tác với các tỉnh trong vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh. Ngoài ra, một số ngành, địa phương của hai tỉnh cũng đã trao đổi, ký kết bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phát triển du lịch, kêu gọi đầu tư, đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng nông thôn mới...

Mốc thời gian hai bên hợp tác là ngày 10/12/2012, tỉnh Lâm Đồng ký kết Biên bản liên kết hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh Lâm Đồng với các tỉnh Khánh Hòa, Phú Yên, Bình Thuận, Ninh Thuận, Đắk Lắk. Và tới ngày 18/6/2016, UBND tỉnh Phú Yên và UBND tỉnh Lâm Đồng ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác phát

triển nông nghiệp công nghệ cao giữa hai tỉnh...

Đồng chí Nguyễn Thái Học - Quyền Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng cho rằng giữa hai địa phương đã bắt đầu ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác từ năm 2016 và từ đó tới nay đã có nhiều chương trình học hỏi, hỗ trợ, giúp đỡ nhau hiệu quả trong việc học tập, chia sẻ công nghệ, cách làm hay trong lĩnh vực nông nghiệp và du lịch, kể cả trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Đồng chí mong muốn thời gian tới, ngoài liên kết, hợp tác giữa sở, ngành của hai tỉnh trên cơ sở các chương trình đã ký kết, cần mở rộng hợp tác cấp huyện với huyện giữa hai địa phương, với các đối tượng khác nhằm lan tỏa việc hợp tác hơn nữa, trong đó trọng tâm cần hợp tác sâu, hiệu quả

hơn ở một số lĩnh vực hai bên đã thống nhất. Các lĩnh vực, chương trình, nội dung hai tỉnh Phú Yên và Lâm Đồng cần tăng cường hợp tác đi vào chiều sâu như: công tác xây dựng Đảng, xây dựng nông thôn mới, phát triển du lịch... Đồng chí Quyền Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng nhấn mạnh, các đơn vị, sở, ngành của địa phương cần chủ động phối hợp với Phú Yên xây dựng các chương trình cụ thể những vấn đề có thể hợp tác, để có được kết quả cụ thể giữa hai bên, ưu tiên trên lĩnh vực nông nghiệp, du lịch và khoa học - công nghệ.

Với thế mạnh của hai tỉnh, trên tinh thần hợp tác sẵn có, đồng chí Phạm Đại Dương, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Phú Yên khẳng định: Phú Yên sẽ tiếp tục cập nhật tình hình với Lâm Đồng chặt chẽ hơn nữa để phối hợp đầu tư, hợp tác. Về lĩnh vực giao thông là việc xây dựng các tuyến giao thông gắn kết giữa hai tỉnh, từ đó tạo điều kiện cho việc giao thương, buôn bán giữa hai địa phương, hướng tới mở rộng phát triển giữa các tỉnh trong vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Trong năm 2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Yên sẽ tiếp tục có buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng để tổng kết việc hợp tác giữa hai bên 8 năm qua, quyết tâm mở rộng hợp tác với mục tiêu hợp tác hiệu quả, sâu rộng và phải có sản phẩm cụ thể.

Lãnh đạo hai địa phương cũng thống nhất thời gian tới hai bên sẽ tăng cường hợp tác xây dựng các mô hình

chuyên canh ứng dụng quy trình sản xuất hiện đại trong lĩnh vực nông nghiệp; chuyển giao công nghệ, các quy trình kỹ thuật trong sản xuất rau, hoa công nghệ cao, đặc biệt là công nghệ IoT phù hợp với điều kiện của tỉnh Phú Yên, chủ yếu là các giống xà lách, cà chua... và một số giống hoa chậu.

Hợp tác, chia sẻ thông tin, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp trên cơ sở thế mạnh của từng địa phương, trong đó trọng tâm là các dự án xây dựng nhà máy chế biến nông lâm sản, đặc biệt là nhà máy chế biến sữa. Tăng cường quảng bá, xúc tiến thương mại cho nông sản, sản phẩm OCOP của 2 tỉnh thông qua các Hội nghị xúc tiến tiêu thụ nông sản. Phối hợp trưng bày sản phẩm của 2 tỉnh tại các điểm bày và bán nông sản, sản phẩm OCOP tại 2 địa phương...

Trên lĩnh vực du lịch, hai tỉnh sẽ tổ chức tham quan, giao lưu học hỏi kinh nghiệm giữa các cấp quản lý nhà nước về du lịch của hai địa phương. Tổ chức hoạt động giao lưu giữa các doanh nghiệp du lịch của hai địa phương, thực hiện các chương trình liên kết bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực du lịch. Liên kết phát triển tour tuyến du lịch, kết nối điểm đến du lịch giữa hai địa phương thông qua tổ chức cho Doanh nghiệp hai địa phương khảo sát các tour, điểm du lịch mới để phát triển sản phẩm du lịch và kết nối vào chương trình du lịch chung để từ đó kết nối hình thành tour “Con đường di sản miền Trung” gắn với “Con đường xanh Tây Nguyên”...

*1.2. Ngày 02/4 làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa về tăng cường hợp tác giữa hai địa phương trong thời gian tới*

Tại buổi làm việc, lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng và Khánh Hòa đã thông tin về những kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế, xã hội của hai địa phương thời gian qua và những tháng đầu năm 2024. Hiện nay, Lâm Đồng và Khánh Hòa là 2 trung tâm du lịch của vùng và toàn quốc, có nhiều lợi thế để phát triển du lịch chất lượng cao. Hai địa phương luôn là điểm đến lý tưởng để khách du lịch trong và ngoài nước tham quan, nghỉ dưỡng và trải nghiệm. Phát huy những lợi thế sẵn có, trong thời gian vừa qua, 2 tỉnh đã tập trung nhiều nguồn lực để phát triển du lịch theo hướng chất lượng cao và bền vững, tăng cường kết nối du lịch giữa 2 địa phương.

Về lĩnh vực du lịch, trong tổng số lượng khách đến Lâm Đồng hàng năm, có khoảng 30% lượng khách du lịch đến từ Khánh Hòa và các tỉnh ở khu vực miền Trung. Ngành du lịch, văn hoá 2 địa phương đã tiến hành kết nối, khai thác các tuyến, điểm du lịch, các chuỗi liên kết du lịch theo tiêu chí “Một chuyến đi 2 điểm đến”, phát triển thương hiệu du lịch “Rừng và Biển” theo hướng “xanh và an toàn”. Về đầu tư, hiện ở Lâm Đồng có 2 dự án về du lịch nghỉ dưỡng của các chủ đầu tư ở Khánh Hòa đã đưa vào hoạt động và tại tỉnh Khánh Hòa có 2 dự án đang được các nhà đầu tư đến từ Lâm Đồng triển khai với tổng mức đầu tư gần 115 tỷ đồng.





*Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng tặng quà lưu niệm cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa.*

Lãnh đạo các sở, ngành của hai tỉnh Khánh Hòa và Lâm Đồng cũng tập trung trao đổi những nội dung nhằm đẩy mạnh hợp tác trong thời gian tới. Cụ thể, hai bên tiếp tục trao đổi học hỏi chia sẻ kinh nghiệm về công tác quản lý nhà nước về du lịch. Phối hợp chặt chẽ để triển khai chương trình kích cầu du lịch nội địa. Duy trì việc ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh các doanh nghiệp hai tỉnh để có ưu đãi về giá, nâng cao chất lượng dịch vụ sản phẩm du lịch Khánh Hòa - Lâm Đồng. Cùng với đó, hai tỉnh thống nhất tiếp vận động doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ, du lịch hai địa phương cam kết nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ du khách, dành cho nhau các chính sách giảm giá dịch vụ du lịch; duy trì việc ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh các doanh nghiệp hai tỉnh để có ưu đãi về giá, nâng cao chất lượng dịch vụ sản phẩm du lịch Khánh Hòa - Lâm Đồng.

Đặc biệt, tổng buổi làm việc, lãnh đạo hai địa phương sau khi nghe các ý kiến đóng

góp, tư vấn từ nhà đầu tư là Công ty TNHH Tập đoàn Sơn Hải báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư cáo dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Nha Trang - Đà Lạt đã cơ bản thống nhất công tác phối hợp, triển khai các nội dung, như: Tăng cường phối hợp với các bộ, ngành liên quan khẩn trương rà soát, đề xuất phương án đầu tư tối ưu, các cơ chế, chính sách cụ thể, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trình Quốc hội xem xét, quyết định xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Nha Trang (Khánh Hòa) - Đà Lạt (Lâm Đồng) trong thời gian sớm nhất.

Đồng chí Nguyễn Thái Học - Quyền Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng cho rằng ngoài các lĩnh vực hai bên có tiềm năng, đã và đang chia sẻ, hỗ trợ nhau tốt trong thời gian qua như du lịch, nông nghiệp... thì về lĩnh vực giao thông, một con đường cao tốc kết nối giữa hai địa phương khi hoàn thành sẽ mang ý nghĩa, tạo động lực rất lớn về mặt kinh tế - xã hội.

Đồng chí đánh giá cao nhà đầu tư đã đề xuất ý tưởng, nghiên cứu, tư vấn bài bản về dự án xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Nha Trang - Đà Lạt. Đây là những điều kiện quan trọng, để 2 tỉnh tiếp tục nghiên cứu các bước tiếp theo trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Đồng chí Nguyễn Hải Ninh - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Khánh Hòa nhấn mạnh, mối quan hệ giữa 2 địa phương trong suốt những năm qua luôn được bồi đắp, thắt chặt. Ngoài những lĩnh vực, đặc điểm riêng khác nhau giữa hai địa phương thì cả hai đều có nhiều tương đồng có thể hợp tác, chia sẻ sâu sắc hơn. Vì vậy, trong thời gian tới, 2 địa phương sẽ triển khai nhiều giải pháp để thắt chặt mối quan hệ hợp tác, đồng bộ, toàn diện thúc đẩy kinh tế - xã hội. Liên quan đến cao tốc Nha Trang - Đà Lạt, lãnh đạo tỉnh Khánh Hòa sẽ cùng tỉnh Lâm Đồng đặt quyết tâm cao, hoàn thiện những thủ tục cần thiết để sớm có báo cáo đề xuất đầu tư với các cấp có thẩm quyền, trong đó lưu ý với đơn vị tư vấn cần tối ưu phương án hướng tuyến, diện tích rừng bị ảnh hưởng ít nhất và phương án tài chính hợp lý nhất.

## **2. Đồng chí Nguyễn Thái Học, Quyền Bí thư Tỉnh ủy làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy 3 huyện phía Nam; thành phố Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm**

*2.1. Ngày 10/4 làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh và Cát Tiên*



Quang cảnh buổi làm việc.

Tại buổi làm việc, các đồng chí Bí thư Huyện ủy các địa phương đã trình bày tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong Quý I/2024.

Liên quan đến vấn đề thực hiện sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, các địa phương đã thành lập ban chỉ đạo, tổ giúp việc và ban hành các văn bản, hướng dẫn trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Qua nắm bắt tình hình dư luận, cho thấy đa số cán bộ, đảng viên và Nhân dân đều bày tỏ sự đồng thuận về chủ trương thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, huyện.

Tại buổi làm việc, đại diện lãnh đạo các địa phương cũng đã đề xuất, kiến nghị một số vấn đề như: đề xuất UBND tỉnh cho chủ trương điều chỉnh bổ sung đầu tư nối tiếp tuyến đường ĐT.721 từ KM.16+600 (từ cầu Đạ Têh thuộc thị trấn Đạ Têh) đến điểm cuối tuyến

đường ĐT.721 qua địa bàn huyện Cát Tiên; đầu tư tu bổ, tôn tạo nâng cấp Khu di tích lịch sử căn cứ kháng chiến khu VI - Cát Tiên; nâng cấp hệ thống cấp nước sinh hoạt Trung tâm huyện Cát Tiên; quan tâm có quy định cơ chế chính sách đặc thù để hỗ trợ các đối tượng dôi dư nghỉ việc theo nguyện vọng, đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, đối tượng thuộc diện khuyến khích nghỉ do dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; đề nghị tỉnh cho triển khai điều chỉnh các quy hoạch của huyện mới ngay sau khi sáp nhập làm cơ sở đầu tư phát triển; bố trí ngân sách nâng cấp, mở rộng trụ sở hành chính và trang bị cơ sở vật chất để đảm bảo điều kiện cho đơn vị hành chính mới...

Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đại diện các sở, ngành giải đáp các ý kiến đề xuất của các địa phương; đồng thời ghi nhận các ý kiến để có phương án nghiên cứu giải quyết trong thời gian tới.

Tại buổi làm việc, đồng chí Võ Ngọc Hiệp, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã nhấn mạnh sự nỗ lực của các địa phương trong việc thực hiện đột phá phát triển kinh tế xã hội, xây dựng nông thôn mới. Từ một miền quê vốn rất khó khăn, người dân đã từng có thời điểm rời bỏ đi nơi khác thì nay 3 huyện phía Nam đã vươn mình trở thành những miền quê trù phú, đầy sức sống. Các địa phương đã từng bước xây dựng vững chắc thương hiệu riêng của mình như Sầu riêng Đạ Huoai, Nếp Quýt Đạ Têh, Lúa gạo Cát Tiên.

Tuy nhiên, đồng chí Võ Ngọc Hiệp cũng đề nghị các địa phương cần quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công; có định hướng phát triển du lịch tương xứng với tiềm năng của các địa phương; đẩy mạnh hơn nữa công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích; quan tâm thực hiện công tác quy hoạch nhất là phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn; quyết tâm thực hiện phát triển công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn.

Phát biểu tại buổi làm việc, đồng chí Nguyễn Thái Học, Quyền Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng chia sẻ, thời điểm 30 năm trước, đồng chí đã từng đặt chân đến các huyện Đạ Huoai, Đạ Têh. Thời điểm này các địa phương còn gặp vô vàn khó khăn, để đến hôm nay khi đồng chí được quay lại làm việc, đi khảo sát thực tế đã chứng kiến sự thay đổi mạnh mẽ từ các địa phương. Trong thời gian tới, đồng chí



Quyền Bí thư Tỉnh ủy đề nghị các cơ quan, ban ngành cần quan tâm đặc biệt cho 3 huyện phía Nam, bởi nơi đây còn gặp nhiều khó khăn, qua đó giúp các địa phương tạo đà bứt phá, phát triển nhanh.

Mặt khác, đồng chí Quyền Bí thư Tỉnh ủy cũng đề nghị Ban Thường vụ các huyện nhận thức rõ vị trí, vai trò của mình trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội để từ đó xây dựng kế hoạch lãnh, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ tại địa phương. Đồng thời, phát huy vai trò của người đứng đầu trong điều hành chung; không ngừng đổi mới tác phong, nề nếp làm việc để bám sát dân, gần dân hơn nữa. Bên cạnh đó, Ban Thường vụ các huyện tăng cường công tác quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên do đơn vị mình phụ trách, để có giải pháp giải quyết, xử lý kịp thời.

Ngoài ra, Ban Thường vụ các huyện cần chủ động triển khai các công việc để thực hiện lộ trình sáp nhập 3 huyện. Đề cập đến vấn đề phát triển giao thông trên địa bàn, nhất là dự án tuyến cao tốc Tân Phú - Đà Lạt, các địa phương cần có sự tính toán đến việc quy hoạch, nhất là các nút giao thông dẫn vào cao tốc. Đồng chí Quyền Bí thư Tỉnh ủy cũng đề nghị các địa phương quan tâm đầu tư phát triển hệ thống thủy lợi; tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng; kiên quyết không để những nhiễu, tiêu cực trong việc xử lý các vấn đề liên quan đến đất đai; nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế đem lại hiệu quả cao, phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng từng

địa phương; chú trọng phát triển cảnh quan môi trường...

## *2.2. Ngày 11/4 làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy Bảo Lộc và Huyện ủy Bảo Lâm*

Tại buổi làm việc, đồng chí Tôn Thiện Đồng - Bí thư Thành ủy Bảo Lộc và đồng chí Nguyễn Viết Vân - Bí thư Huyện ủy Bảo Lâm đã báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị của các địa phương trong Quý I/2024.



*Quyền Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng Nguyễn Thái Học phát biểu kết luận, chỉ đạo tại buổi làm việc.*

Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đại diện các sở, ngành của tỉnh cũng đã trình bày, giải đáp các ý kiến đề xuất của các địa phương; đồng thời, ghi nhận các ý kiến đề xem xét, nghiên cứu đưa ra các phương án, giải pháp cùng TP Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm khắc phục, giải quyết các khó khăn, tồn tại trong thời gian tới.

Phát biểu kết luận tại buổi làm việc, đồng chí Nguyễn

Thái Học - Quyền Bí thư Tỉnh ủy đã biểu dương, đánh giá cao những kết quả mà TP Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm đã đạt được trong Quý I/2024.

Quyền Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng cũng chỉ rõ những khó khăn, hạn chế, tồn tại của TP Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm trên tất cả các lĩnh vực; đặc biệt là xây dựng, quản lý đô thị, đất đai, tài nguyên khoáng sản; công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân... Từ đó, yêu cầu các địa phương nghiêm chỉnh đánh giá cụ thể các tồn tại, hạn chế

để đề ra những giải pháp khắc phục triệt để trong thời gian tới.

Đồng chí Nguyễn Thái Học, khẳng định: TP Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm là 2 địa phương có những nét tương đồng về điều kiện tự nhiên như đất đai, khí hậu, tài nguyên được thiên nhiên ưu đãi. Trong đó, khí hậu Bảo Lộc, Bảo Lâm được đánh giá vào loại tốt nhất cả nước và là nơi đáng sống. Đó là những tiềm năng, lợi

thể cần được khai thác, phát huy để đưa 2 địa phương phát triển bứt phá trong thời gian tới. Riêng TP Bảo Lộc phải thể hiện được trách nhiệm là địa phương đầu tàu trong phát triển kinh tế - xã hội để san sẻ, gánh vác với các địa phương phía Nam của tỉnh.

Qua đó, chỉ đạo TP Bảo Lộc và Bảo Lâm phải tập trung đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, quốc phòng. Không được phép chủ quan với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; chú trọng, giải quyết tốt đơn thư khiếu nại, tố cáo của người dân đảm bảo công bằng, đúng pháp luật.

Đối với công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị luôn là nhiệm vụ “then chốt” của từng địa phương. Trong đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải phát huy tốt vai trò tiên phong, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Từ đó, mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu phải trả lời cho được câu hỏi “Dân có tin, có tín nhiệm với mình không?”. Muốn vậy, 2 địa phương phải rà soát lại các khó khăn, tồn tại của từng địa phương để nhìn nhận đúng vấn đề, chỉ đạo sát thực tế trong thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội.

Đặc biệt, TP Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm cần tận dụng, khai thác các tiềm năng, lợi thế của mình liên quan đến khí hậu, thổ nhưỡng, các sản phẩm đặc trưng, vị trí địa lý...; xây dựng các mô hình kinh tế gắn với du lịch, dịch vụ, thu hút đầu tư mang đặc trưng riêng của từng địa phương. Từ đó, chuẩn bị các điều kiện tốt nhất đưa Bảo Lộc và Bảo Lâm phát

triển bứt phá khi Dự án Cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc và Bảo Lộc - Liên Khương khởi công xây dựng và hoàn thành đưa vào khai thác. Qua đó, đảm bảo chiến lược phát triển kinh tế - xã hội hiệu quả, bền vững, lâu dài của từng địa phương.

### **3. Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X thông qua 12 Nghị quyết quan trọng**

Ngày 19/4, HĐND tỉnh tỉnh khoá X tổ chức kỳ họp thứ 14 (kỳ họp chuyên đề) để xem xét, quyết định một số nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền.

Kỳ họp tiến hành xem xét, quyết định, thông qua 12 dự thảo nghị quyết quan trọng. Đó là Nghị quyết cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công năm 2023 sang năm 2024; Nghị quyết về chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương theo phương thức đối tác công

tư (giai đoạn 1); Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương; Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024; Nghị quyết phân bổ chi tiết số vốn chưa phân bổ thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2024 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Nghị quyết số 84/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh Lâm Đồng về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án thành phần 2: Đường từ xã Ma Nời huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đến Ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng (đoạn qua tỉnh Lâm Đồng) thuộc Dự án Đường nối từ thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh



Đại biểu HĐND tỉnh khoá X biểu quyết thông qua 12 nghị quyết quan trọng.



Sơn, tỉnh Ninh Thuận đi Ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; Nghị quyết phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới năm 2024 (đợt 2) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 210/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Nghị quyết đề nghị thông qua Đề án công nhận thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng là đô thị loại IV; Nghị quyết thông qua Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) tỉnh Lâm Đồng.

Phát biểu bế mạc và chỉ đạo một số nhiệm vụ quan trọng thời gian tới, đồng chí K' Mák, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh đề nghị các cấp, các ngành:

Tiếp tục bám sát chủ đề năm 2024 của Chính phủ “Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tăng tốc sáng tạo; hiệu quả bền vững” và chủ đề của Tỉnh ủy “Trách nhiệm - Nêu gương - Kỷ cương - Hiệu quả” thực hiện quyết liệt, đồng bộ, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 theo các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đề ra; đồng thời tập trung triển khai ngay các nghị quyết HĐND tỉnh vừa quyết nghị thông qua với quyết tâm cao nhất.

Quản lý và thực hiện có hiệu quả các quy hoạch đã được phê duyệt; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý những vi phạm trong lĩnh vực quy hoạch, trật tự xây dựng đô thị. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành

Đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2045. Tổ chức lập, điều chỉnh các quy hoạch có liên quan đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Xây dựng Quy chế quản lý kiến trúc đô thị trên địa bàn tỉnh,... để tạo động lực, khai thác tiềm năng, thế mạnh trong phát triển kinh tế - xã hội và thu hút đầu tư của tỉnh.

Thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thu ngân sách theo lộ trình, quyết tâm hoàn thành mục tiêu thu ngân sách năm 2024 theo tinh thần chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh; phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn; có giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực. Chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Thực hiện tốt các giải pháp về phòng cháy, chữa cháy nói chung và công tác phòng chống, chữa cháy rừng nói riêng; ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các vụ việc phá

rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, khai thác lâm sản, khoáng sản, san ủi đất đai trái phép.

Tiếp tục giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; khẩn trương triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ Ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, bảo đảm đúng mục tiêu, lộ trình đã đề ra.

Đề nghị đại biểu HĐND các cấp tăng cường vai trò, trách nhiệm, bám sát cơ sở, thực hiện tốt hoạt động tiếp xúc cử tri, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của cử tri và Nhân dân, kịp thời phản ánh và kiến nghị với cấp ủy, chính quyền các cấp nhằm giải quyết có hiệu quả những kiến nghị, phản ánh chính đáng của cử tri tại địa phương.

Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các thành viên của MTTQ tiếp tục phát huy chức năng giám sát và phản biện xã hội; tăng cường phối hợp với các cấp chính quyền để tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh và tham gia giám sát việc thực hiện các nghị quyết của các cấp chính quyền.

\* Tại kỳ họp lần này, 100% các đại biểu HĐND tỉnh tham dự đã biểu quyết thống nhất bãi nhiệm chức danh đại biểu HĐND tỉnh và bãi nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐND tỉnh khoá X đối với ông Trần Đức Quận và Chủ tịch UBND tỉnh đối với ông Trần Văn Hiệp theo đúng quy định của pháp luật.

## THÔNG TIN TRONG NƯỚC

### 1. Một số điểm sáng về kinh tế - xã hội nước ta quý I năm 2024<sup>1</sup>

Trong những tháng đầu năm 2024, các ngành, các cấp từ Trung ương đến địa phương đã quyết liệt thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp theo chỉ đạo của Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội và đã đạt được một số kết quả mục tiêu quan trọng của kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2024. Trong đó, có một số điểm sáng về kinh tế - xã hội, cụ thể là:

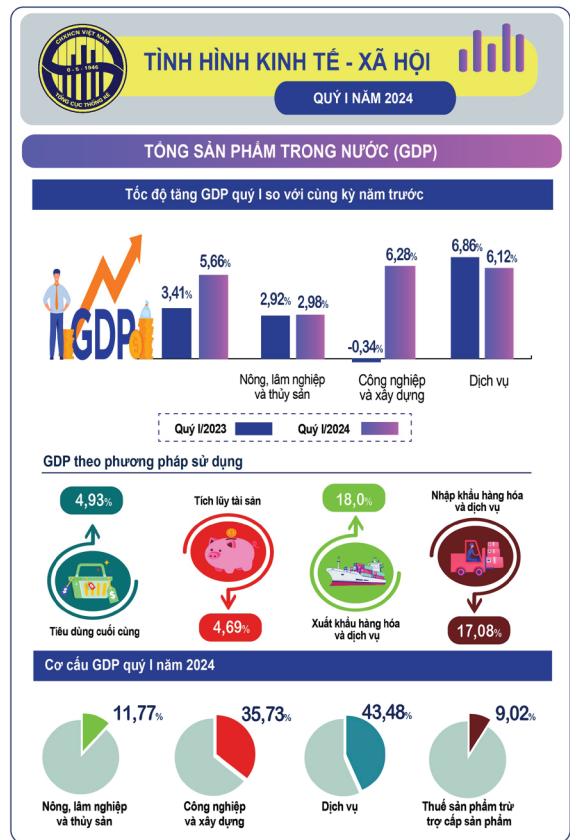
Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt mức kế hoạch, tăng cao nhất so với cùng kỳ 4 năm trở lại đây. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý I/2024 ước tính tăng 5,66%, trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,98%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6,28%; khu vực dịch vụ tăng 6,12%.

Giải ngân vốn đầu tư công có chuyển biến tích cực. Ngay từ đầu năm, các bộ, ngành và địa phương đã tập trung triển khai các nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Nghị quyết 01 năm 2024 của Chính phủ, hướng đến tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư công tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế năm 2024. Quý I/2024, vốn đầu tư ngân sách nhà nước thực hiện ước đạt 13,9% kế hoạch vốn năm 2024, tăng 3,7% so với quý I/2023.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tiếp tục cho thấy tín hiệu tích cực. Tính đến ngày 20/03/2024, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đạt hơn 6,17 tỷ USD, tăng 13,4% so với cùng kỳ năm 2023. Vốn thực hiện của dự án đầu tư nước ngoài ước đạt khoảng 4,63 tỷ USD, tăng 7,1% so với cùng kỳ năm 2023.

Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá khởi sắc. Tính chung quý I/2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 178,04 tỷ USD, tăng 15,5% so với cùng kỳ. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 93,06 tỷ USD, tăng 17% so với cùng kỳ năm trước; kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 84,98 tỷ USD, tăng 13,9% so với cùng kỳ năm trước; cán cân thương mại hàng hóa của Việt Nam tiếp tục xuất siêu 8,08 tỷ USD, chiếm khoảng 8,7% kim ngạch xuất khẩu.

Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức phù hợp. Bình quân quý I/2024, CPI ước tính tăng 3,77% so với cùng kỳ năm 2023. Lạm phát cơ bản bình quân tăng 2,81% so với cùng kỳ năm trước, thấp



Ảnh minh họa

hơn mức CPI bình quân chung chủ yếu do giá lương thực, xăng dầu, giá dịch vụ y tế và giá dịch vụ giáo dục.

Thu ngân sách nhà nước đạt khá ở hầu hết các khoản thu, bảo đảm các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Tổng thu ngân sách Nhà nước quý I/2024 đạt 539,5 nghìn tỷ đồng, bằng 31,7% dự toán năm và tăng 9,8% so với cùng kỳ năm trước. Tổng chi ngân sách Nhà nước ước đạt 393,5 nghìn tỷ đồng, bằng 18,6% dự toán năm và tăng 8,3% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh nghiệp đăng ký thành lập tăng cả về số doanh nghiệp và tổng số vốn. Tính chung quý I/2024, có 36.244

<sup>1</sup> Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.



doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký khoảng 332.175 tỷ đồng, tăng 6,9% về số doanh nghiệp, tăng 7% về vốn đăng ký. Tuy nhiên, trong 3 tháng đầu năm 2024 cũng có 73.978 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, tăng 22,8% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, phần lớn là các doanh nghiệp lựa chọn hình thức tạm ngừng kinh doanh trong ngắn hạn (chiếm 72,1%).

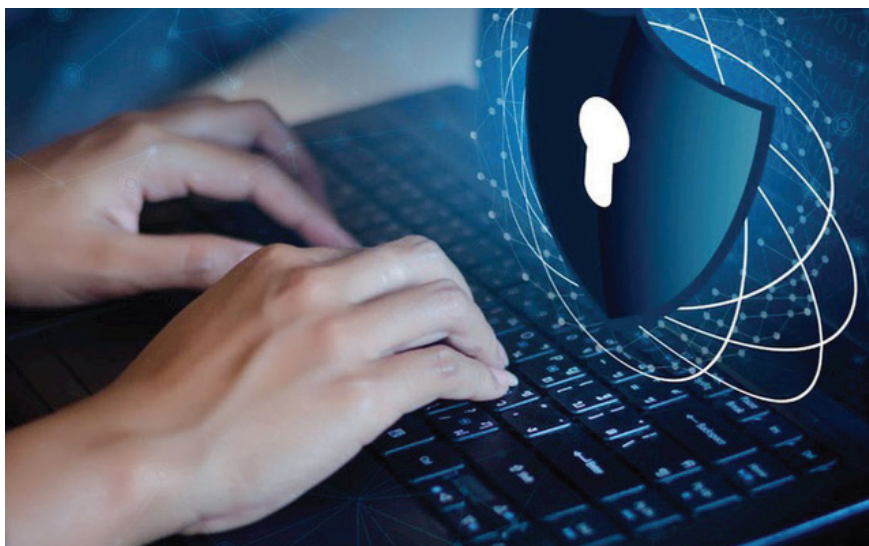
Lao động, việc làm trong quý I/2024 đã quay trở lại xu hướng phát triển bình thường như những năm trước dịch Covid-19; công tác bảo đảm an sinh xã hội được các cấp, ngành thực hiện kịp thời, hiệu quả.

So với cùng kỳ năm trước, lao động có việc làm quý I/2024 ước tăng 174,1 nghìn người; tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động ước giảm 0,01 điểm phần trăm; thu nhập bình quân của lao động là 7,6 triệu đồng/tháng, tăng 549 nghìn đồng.

Tính đến ngày 19/3/2024, tổng số tiền hỗ trợ đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 là 8,1 nghìn tỷ đồng; hộ nghèo, hộ cận nghèo là hơn 2,4 nghìn tỷ đồng; người có công, thân nhân người có công với cách mạng là 9,2 nghìn tỷ đồng. Bảo hiểm xã hội đã cấp phát hơn 27,1 triệu thẻ BHYT/sổ/thẻ khám chữa bệnh miễn phí cho các đối tượng thụ hưởng.

## **2. Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng**

Trước tình hình hoạt động tấn công mạng, đặc biệt là mã độc tống tiền (ransomware) tăng mạnh thời gian gần đây và



*Ảnh minh họa*

có thể tiếp tục diễn biến phức tạp trong giai đoạn tới, nguy cơ ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời để khắc phục những tồn tại, hạn chế, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, tại Công điện số 33/CT-TTg, ngày 07/4/2024, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu triển khai một số nhiệm vụ cấp thiết sau:

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp tiếp tục thực hiện quyết liệt, có hiệu quả chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, tập trung vào các nội dung: trực tiếp chỉ đạo và phụ trách công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Thủ tướng Chính phủ nếu để hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý không bảo đảm an toàn thông tin mạng, để xảy ra sự cố nghiêm trọng; chỉ đạo tổng rà soát, đánh giá tình

hình bảo đảm an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Thực hiện nghiêm thời hạn hoàn thành phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn cho 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý, thực hiện và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt như chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 09/CT-TTg, ngày 23/02/2024; sử dụng thường xuyên các nền tảng hỗ trợ bảo đảm an toàn thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp để nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý và thực thi pháp luật về an toàn thông tin mạng; bố trí hạng mục về an toàn thông tin khi xây dựng, triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm, giai đoạn 5 năm và các dự án công nghệ thông tin; bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% tổng kinh phí

triển khai các kế hoạch, dự án này theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 14/CT-TTg, ngày 07/6/2019.

Trường hợp xảy ra sự cố tấn công mạng, tuân thủ nghiêm túc theo quy định và chỉ đạo tại Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg, ngày 16/3/2017, Chỉ thị số 18/CT-TTg, ngày 13/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT, ngày 12/9/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông, lưu ý một số nội dung trọng tâm sau: Kịp thời báo cáo sự cố về cơ quan chủ quản, đơn vị chuyên trách ứng cứu sự cố cùng cấp và Cơ quan điều phối quốc gia, các cơ quan, doanh nghiệp có chức năng quản lý an ninh mạng; tuân thủ sự điều phối ứng cứu sự cố của Cơ quan điều phối quốc gia và các cơ quan chức năng có liên quan trong việc thu thập, phân tích thông tin; xử lý, khắc phục sự cố; xác minh nguyên nhân và truy tìm nguồn gốc; phát ngôn và công bố thông tin; báo cáo đầy đủ thông tin về sự cố, thiệt hại và các thông tin liên quan về Cơ quan điều phối quốc gia, đồng thời tổng kết, phân tích, đánh giá, rút ra bài học và báo cáo về Cơ quan điều phối quốc gia để tổng hợp, phổ biến.

Bộ trưởng, Thủ trưởng các bộ, cơ quan: Giao thông vận tải, Công Thương, Tài Nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Tài chính, Văn phòng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, bên cạnh thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng

Chính phủ, tập trung chỉ đạo thực hiện ngay những nhiệm vụ cụ thể sau: chủ trì, phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng chỉ đạo các tổ chức, doanh nghiệp chủ quản hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp (gọi tắt là tổ chức, doanh nghiệp): thực hiện rà soát, đánh giá và báo cáo tình hình bảo đảm an toàn thông tin theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành liên quan có chức năng quản lý an toàn, an ninh mạng; hoàn thành phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn cho 100% hệ thống thông tin trong tháng 9/2024 và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt; định kỳ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định (tối thiểu 01 lần/02 năm đối với hệ thống cấp độ 1, cấp độ 2; 01 lần/năm đối với hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4; 01 lần/06 tháng đối với hệ thống thông tin cấp độ; sẵn lòng và loại bỏ các mối nguy hại trên hệ thống thông tin của tổ chức, doanh nghiệp; phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ, ngành có chức năng quản lý an toàn, an ninh mạng hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thông tin của các tổ chức, doanh nghiệp.

Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, để xảy ra sự cố mất an toàn thông tin mạng; phát triển, vận hành, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng các nền tảng hỗ trợ bảo đảm an toàn thông tin để quản lý và

thực thi pháp luật về an toàn thông tin mạng; chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tăng cường tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật an toàn thông tin mạng, nâng cao nhận thức về bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Các bộ, ngành, địa phương chủ động phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng chỉ đạo các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý nhà nước tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng, tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng, đặc biệt là quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

### **3. Một số giải pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn**

Do ảnh hưởng của El Nino, từ đầu năm đến nay lượng mưa ở nhiều vùng trên cả nước bị thiếu hụt, nền nhiệt độ cao, nắng nóng kéo dài, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn đã xảy ra ở một số địa phương, nhất là ở Đồng bằng sông Cửu Long và miền Trung, Tây Nguyên. Theo dự báo của các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong thời gian tới, nhiệt độ trung bình có xu hướng cao hơn trung bình nhiều năm, đặc biệt trong mùa hè; nắng nóng có khả năng tiếp tục xuất hiện nhiều đợt và gay gắt hơn trung bình nhiều năm; mùa lũ ở Bắc Bộ ít có khả



năng đến sớm, dòng chảy đến các hồ chứa lớn trên sông Đà có thể thiếu hụt 30 - 40% so với trung bình nhiều năm; nguy cơ tiếp tục xảy ra nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, nhất là ở khu vực Trung Bộ và Nam Bộ.

Để hạn chế thiệt hại đối với sản xuất kinh doanh, ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân, tại Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 01/4/2024, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương theo chức năng, thực hiện một số nhiệm vụ sau:

Theo dõi chặt chẽ diễn biến và dự báo về thời tiết, khí tượng, thủy văn, nguồn nước, xâm nhập mặn; kiểm kê, nắm chắc thông tin về nguồn nước trên địa bàn để cập nhật phương án, kế hoạch phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn của địa phương phù hợp với các kịch bản nguồn nước; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân chủ động có hình thức linh hoạt tích trữ nước ngọt, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, triệt để chống thất thoát, lãng phí nguồn nước ngọt.

Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả giải pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; trường hợp xảy ra thiếu nước không bảo đảm cung cấp đủ cho các nhu cầu sử dụng, phải ưu tiên cấp đủ nước cho sinh hoạt, tưới cho cây lâu năm có giá trị kinh tế cao và các nhu cầu thiết yếu khác; vận hành hiệu quả các hệ thống, công trình thủy lợi để lấy nước, chủ động trữ nước bảo đảm đáp ứng nhu cầu tối thiểu nước tưới



*Chính phủ yêu cầu tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.*

cho cây trồng khi xảy ra thiếu nước, hạn chế thiệt hại đối với sản xuất kinh doanh, nhất là sản xuất nông nghiệp.

Xác định các khu vực có nguy cơ xảy ra thiếu nước sinh hoạt để chủ động tổ chức triển khai giải pháp bảo đảm cấp nước sinh hoạt cho Nhân dân, không để người dân thiếu nước sinh hoạt. Chủ động nạo vét các kênh mương, hồ chứa nước bị bồi lắng để khôi phục, tăng khả năng trữ nước, kết hợp tận thu vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật. Bố trí ngân sách địa phương để triển khai thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn; ưu tiên bố trí kinh phí để đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp công trình phục vụ cấp nước, kiểm soát nguồn nước, đặc biệt công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, công trình lấy nước ven sông và hồ chứa nước ngọt.

Chủ động, kịp thời tổ chức theo dõi, dự báo chuyên ngành về nguồn nước, xâm

nhập mặn, cung cấp thông tin cho các địa phương và người dân vùng ảnh hưởng; chủ động chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai các biện pháp ứng phó phù hợp, hiệu quả, giảm thiệt hại do hạn hán, xâm nhập mặn.

Rà soát, đánh giá ảnh hưởng của tình trạng hạ thấp mực nước trên các tuyến sông liên tỉnh đến khả năng lấy nước của các công trình thủy lợi để có giải pháp khắc phục, bảo đảm hoạt động của công trình thủy lợi; kịp thời hỗ trợ các địa phương triển khai công tác ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn theo quy định của pháp luật. Theo dõi, dự báo sớm, đảm bảo độ tin cậy về tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn, kịp thời cung cấp thông tin cho các địa phương và cơ quan có liên quan để chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

Xây dựng phương án vận hành các hồ chứa thủy điện

và huy động điện phù hợp từ các nhà máy thủy điện để bảo đảm nước sinh hoạt, đáp ứng tốt nhất nhu cầu sử dụng nước khác, đồng thời sử dụng hiệu quả nguồn nước cho phát điện. Tăng cường phổ biến, hướng dẫn cho người dân các biện pháp bảo vệ sức khỏe, nhất là trong những ngày nắng nóng gay gắt kéo dài; nghiên cứu, triển khai phương án để từng bước chủ động cấp nước sinh hoạt cho người dân tại các khu vực thường xuyên xảy ra thiếu nước, xâm nhập mặn hàng năm. Làm tốt công tác truyền thông, đưa tin kịp thời, chính xác về tình hình nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn.

## HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

### 1. Một số kết quả chuyến thăm chính thức nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ

Nhận lời mời của Ủy viên trưởng Ủy ban Thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc Trung Quốc Triệu Lạc Tế, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thăm chính thức nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa từ ngày 07 - 12/4/2024.

Chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh sau 15 năm kể từ khi xác lập quan hệ Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện, quan hệ giữa hai Đảng, hai nước Việt Nam - Trung Quốc không ngừng mở rộng và đi vào chiều sâu, hợp tác trên các lĩnh vực đạt nhiều tiến triển tích cực, toàn



*Đại diện cộng đồng người Việt Nam tại Trung Quốc chào đón Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ ngay khi ông vừa đến Thủ đô Bắc Kinh.*

diện. Hai bên duy trì các hoạt động tiếp xúc, đối thoại và trao đổi đoàn ở các ngành, các cấp, nhất là các chuyến thăm cấp cao; ra “Tuyên bố chung về việc tiếp tục làm sâu sắc và nâng tầm quan hệ Đối tác Hợp tác Chiến lược Toàn diện, xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược”, nỗ lực vì lợi ích của nhân dân hai nước, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Chuyến thăm của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ là chuyến thăm cấp cao đầu tiên sau khi hai nước nâng tầm quan hệ, cũng là chuyến thăm Trung Quốc đầu tiên của đồng chí Vương Đình Huệ trên cương vị Chủ tịch Quốc hội, có ý nghĩa hết sức quan trọng, định hướng chiến lược cho quan hệ song phương, cụ thể hóa nhận thức chung cấp cao và những kết quả đạt được trong chuyến thăm Trung Quốc của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (tháng 10/2022) và chuyến thăm Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận

Bình (tháng 12/2023) với 6 phương hướng hợp tác lớn, đặc biệt là thúc đẩy “lòng tin chính trị cao hơn”, củng cố “nền tảng xã hội vững chắc hơn”, góp phần nâng tầm và làm sâu sắc quan hệ Đối tác Hợp tác Chiến lược Toàn diện Việt Nam - Trung Quốc; khẳng định chủ trương xuyên suốt, nhất quán của Đảng, Nhà nước Việt Nam coi phát triển quan hệ với Trung Quốc là sự lựa chọn chiến lược, ưu tiên hàng đầu trong tổng thể đường lối đối ngoại của Việt Nam.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đã hội kiến với đồng chí Tập Cận Bình, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa; hội đàm với đồng chí Triệu Lạc Tế, Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Ủy viên trưởng Ủy ban thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân (Nhân Đại) toàn quốc Trung Quốc; hội kiến đồng chí Vương Hộ Ninh, Ủy viên



Thường vụ Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc. Tại các cuộc hội kiến, hội đàm với lãnh đạo Đảng và Nhà nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ nhấn mạnh, phát triển quan hệ với Trung Quốc là lựa chọn chiến lược, ưu tiên hàng đầu trong đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, vì hòa bình, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại của Việt Nam; khẳng định Việt Nam nhất quán thực hiện chính sách “một Trung Quốc”.

Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đề nghị hai bên củng cố và tăng cường tin cậy chính trị, tăng cường tiếp xúc cấp cao, triển khai tốt giao lưu, hợp tác kênh Đảng, Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và trong các lĩnh vực quan trọng như ngoại giao, công an, quốc phòng. Nâng tầm kết nối chiến lược, tạo động lực tăng trưởng mới cho hợp tác hai nước, trọng tâm là thúc đẩy hợp tác thương mại, mở rộng nhập khẩu hàng hóa, nhất là nông sản của Việt Nam, đẩy mạnh kết nối giữa Việt Nam với những chiến lược phát triển lớn của Trung Quốc, kết nối đường sắt, đường bộ cao tốc, đường biển, đường hàng không, thúc đẩy hợp tác tài chính, tiền tệ, chuyển đổi số. Tăng cường giao lưu nhân dân, phát huy vai trò của đại biểu Quốc hội, Nhân đại của hai nước trong việc thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, qua đó đẩy mạnh hợp tác giữa hai nước trên các lĩnh vực, góp phần cùng Đảng, Nhà nước xử lý thỏa đáng vấn đề

trên biển theo tinh thần kiểm soát và giải quyết bất đồng tốt hơn.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, hai bên đã ký Thỏa thuận hợp tác giữa Quốc hội Việt Nam và Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc Trung Quốc. Theo thỏa thuận, hai bên sẽ thành lập Ủy ban hợp tác giữa Quốc hội Việt Nam và Nhân đại toàn quốc Trung Quốc; thông qua các hình thức hợp tác và thúc đẩy giao lưu, hợp tác địa phương, đặc biệt là các tỉnh, khu tự trị biên giới hai nước. Bên cạnh đó, hai bên ký kết Thỏa thuận hợp tác giữa Văn phòng Quốc hội Việt Nam và Văn phòng Nhân đại toàn quốc Trung Quốc và nhiều thỏa thuận giữa một số bộ, ngành. Điều này góp phần nâng tầm và làm sâu sắc, thực chất hơn nữa quan hệ giữa hai Cơ quan lập pháp, đưa mối quan hệ này trở thành trụ cột quan trọng trong tổng thể quan hệ hai Đảng, hai Nhà nước.

Các tờ báo lớn của Trung Quốc như: Tân Hoa xã, Nhân dân Nhật báo, Thời báo Hoàn cầu, Đài Truyền hình Trung ương Trung Quốc... đã đồng loạt đưa tin về các hoạt động của Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tại Trung Quốc. Trong đó, khẳng định Trung Quốc sẵn sàng cùng Việt Nam thực hiện hiệu quả nhận thức chung cấp cao quan trọng mà Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc Tập Cận Bình và Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng đã đạt được; thúc đẩy giao lưu hợp tác trên tất cả các kênh, các cấp và

các lĩnh vực...; Trung Quốc sẵn sàng trao đổi kinh nghiệm với Việt Nam để tăng cường xây dựng nền dân chủ pháp quyền, kiên định đi theo con đường dân chủ xã hội chủ nghĩa do người dân hai nước lựa chọn.

## **2. Tổng Giám mục, Bộ trưởng Ngoại giao Tòa Thánh Vatican Paul Richard Gallagher thăm Việt Nam**

Từ ngày 09-14/4/2024, đức Tổng Giám mục, Bộ trưởng Ngoại giao Tòa Thánh Vatican Paul Richard Gallagher thăm Việt Nam. Đây là chuyến thăm Việt Nam đầu tiên của Tổng Giám mục Paul Richard Gallagher trên cương vị Bộ trưởng Ngoại giao Tòa thánh.

Chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh quan hệ giữa Việt Nam - Tòa thánh Vatican thời gian qua có nhiều bước phát triển tích cực, thể hiện qua việc hai bên duy trì tiếp xúc cấp cao và triển khai hiệu quả cơ chế Tổ Công tác hỗn hợp Việt Nam - Vatican. Tháng 7/2023, trong chuyến thăm Vatican, Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng và Giáo hoàng Francis đã công bố việc hai bên thống nhất Quy chế hoạt động của Đại diện Thường trú và Văn phòng Đại diện Thường trú ở Việt Nam. Ngày 23/12/2023, Giáo hoàng Francis đã bổ nhiệm Tổng Giám mục Marek Zalewski làm Đại diện Tòa thánh Vatican thường trú tại Việt Nam. Ngày 31/01/2024, Tổng Giám mục Marek Zalewski đến Việt Nam đảm nhiệm chức vụ này.

Tại các buổi làm việc, tiếp xúc, lãnh đạo cấp cao Việt Nam nhấn mạnh, Việt Nam thực hiện nhất quán đường lối



Thủ tướng Phạm Minh Chính đón Tổng Giám mục Paul Richard Gallagher, Bộ trưởng Ngoại giao Tòa thánh Vatican.

đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế; mong muốn phát triển quan hệ với các nước trên nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, hợp tác cùng có lợi, phù hợp với luật pháp quốc tế. Đồng thời, khẳng định Nhà nước Việt Nam luôn nhất quán thực hiện chính sách tôn trọng và bảo đảm tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người dân; nhấn mạnh tầm quan trọng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó tôn giáo là một trong những nguồn lực góp phần xây dựng và phát triển đất nước. Nhà nước Việt Nam luôn dành sự quan tâm và tạo thuận lợi cho các tôn giáo, trong đó có Công giáo, hoạt động và phát triển theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Tổng Giám mục, Bộ trưởng Ngoại giao Tòa thánh Vatican Paul Richard Gallagher

chúc mừng những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội và đối ngoại của Việt Nam, tự hào có đóng góp của cộng đồng Công giáo Việt Nam; tin tưởng rằng cộng đồng Công giáo mong muốn và có khả năng đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển thịnh vượng của đất nước Việt Nam.

Tổng Giám mục, Bộ trưởng Ngoại giao Tòa thánh Gallagher ấn tượng trước sự phát triển tốt đẹp của quan hệ Việt Nam - Tòa thánh thông qua việc duy trì các tiếp xúc cấp cao, vai trò tích cực của Nhóm công tác hỗn hợp Việt Nam - Vatican; mong muốn hai bên sớm tổ chức kỳ họp thứ 11 tại Hà Nội; bày tỏ cảm ơn các cơ quan chức năng Việt Nam tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện cho các hoạt động của Đại diện Thường trú Tòa thánh tại Việt Nam hoàn thành tốt nhiệm vụ được Giáo hoàng Francis giao phó; tin tưởng với sự hiểu

biết lẫn nhau, đối thoại chân thành, quan hệ Việt Nam - Tòa thánh sẽ đạt được những tiến triển mới.

### 3. Một số nét chính về tình hình kinh tế thế giới quý I năm 2024

Những tháng đầu năm 2024, kinh tế thế giới chịu sự tác động tiêu cực của nhiều yếu tố như: Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt hơn; xung đột Nga - Ukraine tiếp tục kéo dài, xung đột địa chính trị tại Biển Đỏ, dải Gaza leo thang, tiếp tục làm gia tăng rủi ro đối với an toàn hàng hải, thương mại quốc tế, chuỗi cung ứng hàng hóa, dầu thô, lương thực toàn cầu... nhưng vẫn tiếp tục xu hướng khởi sắc.

Chỉ số PMI tổng hợp toàn cầu tháng 2/2024 đạt 52,1 điểm, ghi nhận mức cao nhất kể từ tháng 6/2023. Đáng lưu ý, tăng trưởng được ghi nhận ở cả khu vực sản xuất và khu vực dịch vụ. Sản lượng đang tăng ở Mỹ và các nền kinh tế mới nổi như Trung Quốc, Ấn Độ và Brazil, trong khi vẫn tiếp tục xu thế suy giảm ở Nhật Bản và châu Âu.

Tăng trưởng kinh tế thế giới có xu hướng cải thiện tốt hơn so với kỳ vọng và hướng tới mức năm 2023. Trong dự báo mới nhất (tháng 01/2024), Quỹ Tiền tệ quốc tế đã điều chỉnh dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế thế giới về mức 3,1%, bằng với mức tương ứng năm 2023 và tăng 0,2 điểm% so với dự báo trước đó (tháng 11/2023). Mức điều chỉnh tăng này dựa vào sự phục hồi của kinh tế Mỹ và các nước có nền kinh tế mới nổi và đang phát triển đang



được cải thiện theo thời gian cùng với đó là duy trì đà tăng trưởng tốt của nhóm nước đang phát triển có thu nhập thấp. Khu vực Đông Á và Thái Bình Dương, tuy còn chậm hơn so với trước đại dịch, nhưng hiện đang phát triển nhanh hơn so với phần còn lại của thế giới<sup>2</sup>. Phục hồi thương mại là nguyên nhân chính giúp các nước đang phát triển ở Châu Á - Thái Bình Dương (ngoại trừ Trung Quốc<sup>3</sup>) tăng trưởng 4,6% trong năm 2024 - nhanh hơn mức 4,4% đạt được vào năm 2023.

Lạm phát toàn cầu vẫn ở mức cao song đã hạ nhiệt, dự báo sẽ ổn định vào cuối năm 2024. Theo dự báo mới nhất của IMF (tháng 01/2024), lạm phát thế giới năm 2023 ước là 6,8%, dự báo năm 2024 hạ xuống còn khoảng 5,8%. Tiến trình giảm lạm phát đang tiếp diễn ở các nền kinh tế phương Tây trong năm nay có lợi cho các ngân hàng trung ương có ảnh hưởng trên thế giới hoạch định kế hoạch nới lỏng chính sách tiền tệ thắt chặt đã áp dụng trong hai năm qua nhằm kiểm chế đà tăng cao của lạm phát. Thụy Sĩ đã trở thành nền kinh tế lớn đầu tiên cắt giảm lãi suất và Ngân hàng trung ương Nhật Bản cũng tăng lãi suất lần đầu tiên sau 17 năm.

Dòng vốn đầu tư nước ngoài có xu hướng chậm lại nhưng vẫn chuyển dịch mạnh vào khu vực châu Á<sup>4</sup>. Tăng trưởng đầu tư ở cả các nền kinh tế phát triển và đang phát triển năm 2024 dự báo sẽ chậm lại

trên phạm vi toàn cầu do bất ổn kinh tế, gánh nặng nợ cao và lãi suất tăng. Tuy nhiên, xét về khu vực hấp dẫn các nhà đầu tư, dòng vốn FDI tiếp tục có xu hướng dịch chuyển mạnh về các nước châu Á.

Các nền kinh tế lớn trên thế giới cho thấy những dấu hiệu tích cực. (i) Kinh tế Mỹ đạt mức tăng trưởng 3,4% trong quý IV/2023, được điều chỉnh tăng so với mức 3,2% được báo cáo trước đó, phản ánh tăng trưởng trong mức chi tiêu của người tiêu dùng, gia tăng chi tiêu của doanh nghiệp và chính quyền địa phương. Trong dự báo mới nhất, Fed dự báo Mỹ sẽ đạt mức tăng trưởng 2,1% trong năm 2024 (tăng mạnh so với mức 1,4% đưa ra tháng 12 năm 2023), đồng thời cũng cao hơn so với tiềm năng tăng trưởng dài hạn. (ii) Kinh tế ở châu Âu tiếp tục giảm nhẹ, nhưng đang tiến tới ổn định. Chỉ số PMI của khu vực eurozone ở mức 49,9 trong tháng 3/2024, so với mức 49,2 của tháng 2/2024. Hoạt động kinh tế ổn định chủ yếu nhờ vào sự phục hồi của lĩnh vực dịch vụ. (iii) Kinh tế Trung Quốc đón nhận nhiều thông tin thuận lợi, phản ánh những dấu hiệu tăng trưởng tích cực của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Tại kỳ họp Quốc hội Trung Quốc tháng 3/2024, Chính phủ Trung Quốc công bố đặt mục tiêu tăng trưởng GDP “khoảng 5%” cho năm 2024, tương tự như mục tiêu của năm 2023; tạo thêm 12 triệu việc làm mới ở khu vực đô thị trong năm 2024

và duy trì tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị ở mức khoảng 5,5%, đồng thời tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ thận trọng và chính sách tài khóa chủ động, với tỷ lệ thâm hụt ngân sách tính trên GDP trong năm 2024 dự kiến khoảng 3%.

Các nước ưu tiên tìm kiếm động lực kinh tế mới để tranh thủ thành quả của Cách mạng 4.0 và các xu thế công nghệ mới, đặc biệt là Trí tuệ nhân tạo (AI). Điều này khiến các nước tăng cường hợp tác quốc tế trong quản trị AI, tối ưu hoá lợi ích và giảm thiểu rủi ro

## VĂN BẢN MỚI

Quyết định số 211/QĐ-TTg sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; bổ sung tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021 - 2025

Quyết định số 211/QĐ-TTg sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 318/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022. Các chỉ tiêu được sửa gồm: Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã, hoặc xã có tổ hợp tác hoạt động hiệu quả, theo đúng quy định của pháp

2 Thông cáo báo chí của WB ngày 01/4/2024.

3 Trung Quốc sẽ giảm tốc xuống mức tăng trưởng 4,5% (so với mức 5,2% của năm 2023).

4 Liên hợp quốc, Báo cáo thực trạng và triển vọng kinh tế thế giới năm 2024.

luật và có hợp đồng hợp tác, tiêu thụ sản phẩm chủ lực của địa phương; xã triển khai thực hiện sổ khám chữa bệnh điện tử; tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; tiếp cận pháp luật: Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn; tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý.

Quyết định cũng sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 318/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022, gồm: Tổ chức thủy lợi cơ sở (nếu có) hoạt động hiệu quả; tỷ lệ công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm; có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời

sống kinh tế - xã hội. Bãi bỏ nội dung tiêu chí tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn và chỉ tiêu UBND cấp tỉnh quy định cụ thể thuộc tiêu chí về lao động; có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, hoặc mô hình liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm; ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã; xã triển khai thực hiện quản lý sức khỏe điện tử; xã triển khai thực hiện khám chữa bệnh từ xa; xã triển khai thực hiện tốt sổ khám chữa bệnh điện tử; có dịch vụ công trực tuyến một phần; có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở;

tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành; tỷ lệ sử dụng hình thức hóa táng; tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung; cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm; tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững.

Quyết định nêu rõ đối với các xã khu vực II, khu vực III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; xã an toàn khu thuộc huyện nghèo: Mức đạt chuẩn nông thôn mới hoặc đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao được áp dụng theo quy định đạt chuẩn đối với vùng Trung du miền núi phía Bắc.

**B.B.T**



Làm đường giao thông nông thôn ở Lâm Đồng.



## CHỈ THỊ SỐ 34-CT/TU NGÀY 20/4/2024 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

 BAN BIÊN TẬP

**N**gày 20/4/2024, thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng chí Nguyễn Thái Học, Quyền Bí thư Tỉnh ủy ký ban hành Chỉ thị số 34-CT/TU về phát huy tinh thần trách nhiệm, sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, đảng viên, quyết tâm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

**Q**uán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, từ đầu nhiệm kỳ đến nay các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động đề cao vai trò, trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu, cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đạt được những kết quả tích cực, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh.

Tuy nhiên, ở một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị, nhiều cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ có những hạn chế, khuyết điểm như: Năng lực đội ngũ cán bộ có mặt chưa đáp ứng yêu cầu, có tình trạng né tránh, đùn đẩy, tâm lý e dè, sợ sai, sợ trách nhiệm, không dám làm. Một số cán bộ giảm sút ý chí, làm việc hời hợt, qua loa, đại khái; trách nhiệm thực thi công vụ chưa cao, chưa chủ động, thiếu sự phối hợp trong giải quyết công việc chung; thậm chí có cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Một số cán bộ giữ cương vị lãnh đạo quản lý thiếu gương mẫu, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, đã bị phát hiện, xử lý gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng và làm giảm sút niềm tin của Nhân dân đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Những hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân nhưng nguyên nhân chủ yếu là do tinh thần trách nhiệm, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa cao.

Để phát huy những ưu điểm, kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm; nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đổi mới tác phong, lề lối làm việc; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả một số nội dung sau:

1. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW,

ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” gắn với đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu; qua đó phát huy tinh thần trách nhiệm, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, vững mạnh, có đủ phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Quán triệt và triển khai thực hiện đồng bộ trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động Phương châm “3 điều cần làm”, “4 điều cần tránh”: “3 điều cần làm, đó là: (1) Nói đi đôi với làm, làm điều đúng vì lợi ích chung; (2) Làm hết trách nhiệm, quyết tâm cao, tư duy đổi mới; (3) Làm mang lại hiệu quả cao nhất, chất lượng tốt nhất”; “4 điều cần tránh, đó là: (1) Tránh làm sai, làm trái, tư lợi cá nhân; (2) Tránh đùn

đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm; (3) Tránh làm việc qua loa, đại khái, không mang lại hiệu quả; (4) Tránh an phận thủ thường, dĩ hòa vi quý; từ đó tạo chuyển biến đồng bộ, rõ nét về nhận thức và hành động của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu trong việc chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đổi mới phong cách, tác phong, lề lối làm việc với quyết tâm cao, hành động quyết liệt; xây dựng văn hóa liêm chính, văn hóa công sở văn minh, lịch sự, phục vụ Nhân dân; khơi dậy khát vọng cống hiến, vươn lên, tinh thần đổi mới, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, ra sức phấn đấu xây dựng tỉnh Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện, bền vững, giàu đẹp, văn minh.

3. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị; xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ công tác giữa các đơn vị bên trong và với cơ quan bên ngoài theo hướng rõ trách nhiệm, quyền hạn, rõ người, rõ việc và dễ kiểm tra, giám sát, bảo đảm không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ, không trái với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tiễn. Đánh giá toàn diện, khách quan đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị để củng cố, kiện toàn, đảm bảo phân công, bố trí cán bộ phù hợp với trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đúng

người, đúng việc, phát huy được năng lực, sở trường công tác. Cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số theo Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính để mang lại kết quả cao nhất, tốt nhất trong từng lĩnh vực công tác.

4. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, thanh tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cấp ủy, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy cơ quan Đảng, Nhà nước những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; có hành vi, biểu hiện đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, năng lực hạn chế, tham nhũng, tiêu cực. Đồng thời, kịp thời phát hiện, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ có thành tích xuất sắc trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới vì lợi ích chung.

5. Phát động phong trào thi đua trong toàn Đảng bộ tỉnh thực hiện tốt Phương châm “3 điều cần làm”, “4 điều cần tránh”, tạo động lực và quyết tâm cao trong quá trình thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên

chức. Đưa kết quả thực hiện nội dung, yêu cầu của Chỉ thị thành tiêu chí đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hàng năm, nhất là đối với các đồng chí trong cấp ủy Đảng và người đứng đầu. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những mô hình mới, cách làm hay, tập thể, cá nhân thực hiện tốt, hiệu quả; nhắc nhở, phê bình, xử lý tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nội dung, yêu cầu Chỉ thị.

#### 6. Tổ chức thực hiện:

- Các ban của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn tỉnh có trách nhiệm quán triệt và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị.

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu kế hoạch tổ chức quán triệt, triển khai tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Chỉ thị đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong toàn tỉnh.

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

- Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ.

**B.B.T**





# CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 29-CT/TW NGÀY 05/01/2024 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

 BAN BIÊN TẬP

**N**gày 16/4, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị “về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” trên địa bàn tỉnh.

**T**heo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xác định mục tiêu: Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3; phổ cập giáo dục trung học cơ sở tiến tới 100% các huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở mức độ 3. Tiếp tục duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 và nâng cao chất lượng trong công tác thực hiện xóa mù chữ cho người lớn bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Tăng cường công tác phân luồng học sinh sau trung học đáp ứng yêu cầu đề ra. Đồng thời đề ra các mục tiêu cụ thể trong từng giai đoạn.

Cụ thể, giai đoạn 2025 - 2030, đối với bậc giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, tỉnh Lâm Đồng phấn đấu huy động trẻ 5 tuổi đến lớp đạt tỷ lệ 99,97%; số trẻ 6 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt tỷ lệ 99,92%. Tiếp tục củng cố và duy trì số đơn vị cấp xã được công nhận đạt, duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi đạt tỷ lệ 100%. Tiếp tục củng cố và duy trì số huyện, thành



Bà con người dân tộc H'Mông ở ở Tiểu khu 179 (xã Liêng Srônh, huyện Đam Rông) tham gia lớp học xóa mù chữ. Ảnh: N. Ngà.

phố được công nhận đạt, duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi đạt tỷ lệ 100% và duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

Đối với bậc giáo dục tiểu học, tỉnh Lâm Đồng phấn đấu huy động 99,97% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; có 98% trẻ ở độ tuổi 11 hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 98%; trẻ đến tuổi 14 hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 98,9%. 100% đơn vị cấp xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và 100% huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu

học mức độ 3. Duy trì kết quả tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

Đối với bậc giáo dục trung học cơ sở: Số người độ tuổi 15 - 18 tốt nghiệp trung học cơ sở đạt tỷ lệ 97,99%; Số người độ tuổi 15 - 18 đã, đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt tỷ lệ 93%. Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 đạt 100% và mức độ 3 đạt 90%. Số huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ

sở mức độ 2 là 100% và mức độ 3 là 75%. Cũng cố và duy trì tỉnh Lâm Đồng đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2.

Đối với nhiệm vụ xóa mù chữ, tỉnh Lâm Đồng phấn đấu đưa số người trong độ tuổi 15 - 35 biết chữ đạt tỷ lệ 99,5%; số người trong độ tuổi 15 - 60 biết chữ đạt tỷ lệ 98,7%. Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 đạt tỷ lệ 100%. Số huyện, thành phố đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 đạt tỷ lệ 100%. Tiếp tục củng cố và duy trì tỉnh Lâm Đồng đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

Phấn đấu ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp.

Đồng thời, xác định những mục tiêu dài hạn cho giai đoạn 2030 - 2035.

Để đạt được các mục tiêu đề ra, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra các nhiệm vụ, giải pháp:

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường công tác vận động, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

Thực hiện đa dạng hoá công tác tuyên truyền, vận động thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, nhất là đối với người

học và gia đình; tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông đại chúng và phát huy ưu thế của tuyên truyền miệng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, Internet. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình tiêu biểu, địa phương, đơn vị thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

Tạo sự đồng bộ, liên thông, nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh sau trung học đáp ứng yêu cầu đề ra.

Ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; thực hiện tốt công tác phát triển mạng lưới trường, lớp dân lập, tư thục; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn ở địa bàn khó khăn, kết quả chưa vững chắc; hỗ trợ học nghề, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông lựa chọn chương trình giáo dục phù hợp, được thuận lợi trong chuyển đổi giữa các chương trình giáo dục, học thường xuyên, học suốt đời, liên thông giữa các trình độ đào tạo giáo dục nghề nghiệp và cấp học cao hơn; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khai thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục mở góp phần phát triển nguồn nhân lực bền vững, tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

Thực hiện tốt việc đổi mới căn bản, toàn diện nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, dân chủ hoá, tiếp cận dần chuẩn các nước tiên tiến...

Tăng cường nguồn lực, bảo đảm ngân sách để hoàn thành các mục tiêu về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, ưu tiên phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo từ tỉnh đến cơ sở; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm vi phạm.

Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, bảo đảm điều kiện cho giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá gắn với quy hoạch hệ thống giáo dục quốc dân. Phát triển mạng lưới trường, điểm trường, lớp học; trường dân tộc nội trú, lớp nội trú dân nuôi, lớp bán trú ở địa bàn vùng sâu, vùng xa.

Đẩy mạnh xã hội hoá, tạo điều kiện cho cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước đầu tư xây dựng trường, lớp, nhất là trường mầm non, nhà trẻ ngoài công lập tại khu công nghiệp, khu đô thị đông dân cư, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

**B.B.T**



# QUAN TÂM PHÁT TRIỂN ĐẢNG TRONG HỌC SINH, SINH VIÊN

 NGUYỆT THU

**T**ưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Nguyễn Trọng Ánh Đông cho biết: Phát triển đảng viên là một trong các nội dung quan trọng về công tác tổ chức xây dựng Đảng; là nhiệm vụ bổ sung nguồn lực cho Đảng nhằm tạo sức mạnh cho Đảng và sự bền vững của Đảng. Công tác phát triển đảng viên trong đoàn viên, thanh niên chưa đạt tỷ lệ, chỉ tiêu theo nghị quyết, bình quân chỉ đạt khoảng 40%. Theo Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 17/2/2022 của Tỉnh ủy, chỉ tiêu cần đạt là 65% trên tổng số đảng viên được kết nạp vào Đảng.

Vì vậy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy thường xuyên chỉ đạo các tổ chức cơ sở (TCCS) đảng, các đảng bộ phải nghiên cứu, đề ra các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương cần tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, truyền thống cách mạng cho đoàn viên, thanh niên, gắn với thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các đợt sinh hoạt chính trị do Đoàn các cấp phát động... Thông qua đó giúp đoàn viên, thanh niên nâng cao nhận thức, ý thức giác ngộ về Đảng, xây dựng và hình thành thái độ, động cơ phấn đấu vào Đảng đúng đắn; thường xuyên theo dõi tiến độ và kết quả thực hiện để công tác phát triển đảng viên của toàn Đảng bộ đi vào thực chất và đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Đặc biệt, cần tăng cường phối hợp với các cấp ủy đẩy mạnh hơn nữa công tác phát triển



Đó là một trong những giải pháp quan trọng để công tác phát triển Đảng đạt yêu cầu, chỉ tiêu nghị quyết của Tỉnh ủy đề ra. Theo đó, Các tổ chức cơ sở đảng cần xác định rõ quan điểm thanh niên là lực lượng hậu bị tin cậy của Đảng, việc phát hiện, tạo nguồn bồi dưỡng phát triển Đảng trong học sinh, sinh viên, đoàn viên, hội viên là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, góp phần xây dựng nguồn nhân lực ưu tú.



Lễ kết nạp đảng viên là học sinh ưu tú tại Trường THPT Chu Văn An, huyện Đức Trọng.

Đảng trong học sinh, sinh viên, phần đầu hàng năm kết nạp từ 30 - 40 đảng viên là học sinh, sinh viên.

Thực tế hiện nay, lực lượng thanh niên, học sinh, sinh viên chủ yếu chú trọng vào nhiệm vụ chuyên sâu trong chuyên ngành học và đào tạo, ít chú ý đến việc hình thành lý tưởng, nuôi dưỡng lý tưởng cách mạng, lý tưởng vào Đảng để dẫn thân phục vụ đất nước, quê hương. Chính vì vậy, việc tuyên truyền, giáo dục, định hướng, phát hiện, bồi dưỡng nhân tố cho Đảng là nhiệm vụ cần được cấp ủy, chi bộ quan tâm nhiều hơn nữa.

Việc chú trọng phát hiện,

bồi dưỡng và tổ chức kết nạp đảng viên là học sinh góp phần quan trọng bổ sung lực lượng, nguồn lực kế cận cho Đảng, đồng thời định hướng tư tưởng, hành động giúp giới trẻ sống có lý tưởng, có hoài bão, từ đó nỗ lực học tập, rèn luyện trở thành những cá nhân ưu tú, sớm có đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của quê hương, đất nước. Những học sinh này còn là tấm gương về lối sống đẹp, có đạo đức, có trí tuệ, tạo ảnh hưởng tích cực tới thế hệ trẻ.

Trong nửa nhiệm kỳ 2020-2025, toàn Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng đã kết nạp được 3.977 đảng viên. Tuy nhiên, công tác

(Xem tiếp trang 49)

# CHUYỂN BIẾN TRONG CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO Ở ĐAM RÔNG

 THÚY NGÀ

**H**ạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo mới, hỗ trợ người nghèo đảm bảo mức sống tối thiểu, tăng dần khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản là mục tiêu đặt ra trong việc thực hiện công tác giảm nghèo của huyện Đam Rông.

Công tác giảm nghèo luôn được Đảng bộ, chính quyền các cấp của huyện Đam Rông đặc biệt coi trọng và xác định là một trong những chương trình trọng điểm trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Bằng sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, trong những năm qua, huyện Đam Rông đã ban hành nhiều nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; đồng thời, thực hiện kịp thời, đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, các chương trình, dự án hỗ trợ đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, người nghèo đã mang lại nhiều kết quả và được đông đảo người dân đồng tình, ủng hộ.

Đặc biệt, chú trọng công tác tuyên truyền chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chương trình giảm nghèo góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ công tác giảm nghèo.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan thông tin, nhất là vai trò của người có uy tín ở cộng đồng trong công tác tuyên truyền, vận động thay đổi nhận thức của người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu



*Nghề trồng dâu, nuôi tằm mang lại kinh tế ổn định, thoát nghèo của nhiều hộ đồng bào dân tộc thiểu số ở Đam Rông.*

số thực hiện chủ trương thoát nghèo bền vững, khơi dậy ý chí chủ động vươn lên của người nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước và xã hội; giúp cho hộ nghèo nhận thức được việc thoát nghèo là trách nhiệm của chính bản thân, Nhà nước và xã hội chỉ hỗ trợ một phần các điều kiện cần thiết nhằm hỗ trợ hộ nghèo thoát nghèo bền vững.

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều cho thấy: Tỷ lệ nghèo đa chiều là 1.701 hộ, giảm còn 11,63%; trong đó, số hộ nghèo là 624 hộ, chiếm tỷ lệ 4,27%; số hộ cận nghèo là 1.077 hộ, chiếm tỷ lệ 7,36%. Tạo việc làm mới cho khoảng 1.500 lao động; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống dưới 22%, đạt 103,55%. Tỷ lệ hộ dân

được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt trên 93,5%. Hỗ trợ sinh kế cho 187 hộ nghèo, cận nghèo với kinh phí 3.740 triệu đồng; phối hợp triển khai hỗ trợ xây dựng 257 căn với tổng trị giá là 510.399 cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn về nhà ở.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hiện nay việc giải ngân Chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm do gặp nhiều vướng mắc về quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; việc chuyển đổi cây trồng vật nuôi chưa được hộ nghèo, hộ cận nghèo quan tâm, còn e ngại, lo sợ nên chưa mạnh dạn thực hiện chuyển đổi. Đặc biệt, vấn đề ý thức của người dân chuyển biến chậm, chưa thực sự quyết tâm, năng động trong thực hiện nhiệm vụ này là khó khăn lớn nhất trong



nỗ lực giảm nghèo của địa phương.

Thực hiện Nghị Quyết 09 - NQ/TU ngày 14/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Đam Rông lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 05/12/2023 của Huyện ủy Đam Rông về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng-an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2024; huyện Đam Rông đã xác định mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện là: tỷ lệ nghèo đa chiều của huyện giảm còn 7,63%; trong đó, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,77%; tỷ lệ hộ cận nghèo giảm còn 4,86%.

Thời gian tới, huyện Đam Rông xác định tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chỉ đạo, điều hành của chính quyền, phối hợp thực hiện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ

chức chính trị - xã hội, phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về mục tiêu giảm nghèo bền vững với phương pháp và cách làm phù hợp, tạo sự đồng thuận, chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau của cả hệ thống chính trị, các doanh nghiệp và Nhân dân trong triển khai thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước; hoàn thiện tổ chức bộ máy và cơ chế điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2024. Huy động tối đa mọi nguồn lực gắn với triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo bền vững, chú trọng công tác trợ giúp đột xuất khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

Thực hiện tốt chính sách đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, nhất là lao động thuộc hộ nghèo; gắn dạy nghề với tạo việc làm đối với lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Xây dựng, nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, nâng cao thu nhập cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; kết hợp giải quyết tốt các chính sách giảm nghèo bền vững.

Triển khai lồng ghép chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác giảm nghèo, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm liên quan đến việc thực hiện các chính sách, chương trình, đề án giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện.

**T.N**

### **(Tiếp theo trang 47)**

phát triển đảng viên còn một số hạn chế, khó khăn cần được khắc phục, tháo gỡ.

Sau khi Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đến nay, công tác phát triển đảng viên đã có những chuyển biến tích cực. Nhất là sau khi tham mưu tổ chức Hội nghị chuyên đề “Thực trạng và giải pháp công tác phát triển đảng viên” và ban hành Kế hoạch về nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên, doanh nghiệp ngoài

nhà nước. Đến nay, công tác phát triển đảng viên đã có sự chuyển biến đáng ghi nhận, đến ngày 29/12/2023, phát triển được 1.425 đảng viên, đạt tỷ lệ 100%, tương đương 3%/tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Thường trực Tỉnh ủy thường xuyên quan tâm, chỉ đạo các TCCS đảng, các Đảng bộ cơ sở cần nắm chắc tình hình tư tưởng chính trị trong các TCCS đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên để kịp thời tham mưu cho cấp ủy thực hiện tốt việc nâng cao chất lượng TCCS đảng,

đảng viên. Theo đó, cần tiếp tục chú trọng tham mưu xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của các TCCS đảng theo hướng thiết thực. Tập trung nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, phát triển Đảng trong doanh nghiệp tư nhân, khu công nghiệp, học sinh, sinh viên. Quyết liệt hoàn thành mục tiêu phát triển đảng viên mới từ 3% trên tổng số đảng viên toàn Đảng bộ. Đồng thời, lưu ý phát triển đảng viên phải gắn với chất lượng, không chạy theo số lượng mà buông lỏng chất lượng...

**N.T**

# Quốc Oai

## phát huy vai trò của người uy tín

 HOÀNG SA

**N**hững năm qua, người có uy tín trong cộng đồng tại xã Quốc Oai, huyện Đa Tễ đã tích cực tham gia các phong trào trên địa bàn. Đây là lực lượng nòng cốt hết sức đặc biệt, có ảnh hưởng lớn trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên tất cả các lĩnh vực đời sống; trong đó, tiêu biểu nhất là Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trên địa bàn.

**Q**uốc Oai là xã vùng sâu, vùng xa của huyện Đa Tễ, có 6 thôn với 1.149 hộ/4.397 khẩu; trong đó, có 1 thôn là đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) gốc Tây Nguyên, chiếm khoảng 1/3 dân số xã. Trung tá Vi Thanh Huấn - Trưởng Công an xã Quốc Oai cho biết, hiện nay toàn xã có 10 người có uy tín trong cộng đồng dân cư, những người có uy tín trong cộng đồng dân cư thường được bà con đồng bào tin nhiệm và nhiều người tin tưởng đến bày tỏ tâm tư, nguyện vọng, tranh thủ, xin ý kiến giải quyết những vấn đề bức xúc của bản thân, gia đình, xã hội.

Theo Trung tá Vi Thanh Huấn, người có uy tín trên địa bàn xã có khả năng tác động, chi phối, tập hợp quần chúng bằng lời nói, hành động hoặc bằng những quy ước, hương ước của địa phương. Đa số người có uy tín có trình độ hoặc hiểu biết về lĩnh vực nào đó, có đạo đức, kinh nghiệm sống phong phú, lòng nhiệt tình và sự gương mẫu tận tâm, đội ngũ những người có uy tín đã trở

thành mắt xích quan trọng, là cầu nối giữa Nhân dân với cấp ủy, chính quyền địa phương.

Trong những năm qua, công tác tranh thủ vận động, phát huy vai trò của người có uy tín đã được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Chính vì vậy, vị trí vai trò của người có uy tín trong cộng đồng dân cư không ngừng được phát huy trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Người có uy tín thường xuyên cung cấp những thông tin quan trọng, phản ánh những tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân đến với chính quyền địa phương, tham gia giám sát việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc; đồng thời, đóng góp tích cực trong việc hoạch định phương hướng, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương nhất là vùng đồng bào các DTTS.

Thực tế cho thấy, trên địa bàn vùng sâu, vùng xa, luôn tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất ổn định chính trị. Do đó, với sự vào cuộc của người có uy tín cùng với cấp ủy chính quyền

địa phương xã Quốc Oai, công tác tuyên truyền, vận động đồng bào đã đem lại hiệu quả thiết thực, khối đại đoàn kết dân tộc được tăng cường, bà con nêu cao tinh thần cảnh giác chống lại mọi âm mưu và hoạt động của các thế lực thù địch.

Nhận thức được tầm quan trọng về vị trí, vai trò của người có uy tín trong cộng đồng dân cư, UBND xã Quốc Oai đã tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong cộng đồng dân cư, đặc biệt là trong đồng bào DTTS. Hàng năm, Đảng ủy, UBND xã đều tổ chức gặp mặt để thăm hỏi, động viên, tặng quà cho những người có uy tín trong cộng đồng dân cư. Thường xuyên trao đổi thông tin liên quan đến tình hình an ninh thế giới, khu vực, trong nước và của địa phương; những âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch để định hướng cũng như có thông tin để những người có

*(Xem tiếp trang 52)*



# Truyền dạy công chiêng cho thế hệ trẻ ĐỂ GIỮ GÌN DI SẢN VĂN HÓA

 **PHẠM PHƯƠNG**

Phó giám Trung tâm Văn hoá, Thông tin và  
Thể thao, huyện Lạc Dương

**Đ**ể góp phần bảo tồn và phát huy giá trị những bộ công chiêng quý hiếm, những nghệ nhân công chiêng trên địa bàn huyện Lạc Dương đã không ngừng nỗ lực truyền dạy cho thế hệ trẻ cách đánh công chiêng đúng vắn, đúng điệu và lưu giữ những bài chiêng truyền thống. Trong đội công chiêng của các xã, thị trấn có nhiều người trẻ tham gia, cho thấy văn hóa công chiêng tại Lạc Dương đã và đang được kế thừa, phát huy một cách mạnh mẽ trong đời sống đồng bào dân tộc thiểu số.

Già làng Kra Ja- Ha Liêng là một nghệ nhân đánh công chiêng ở thôn 3, xã Đạ Sar. Bao năm qua, già vẫn kiên trì, tích cực vận động con, cháu dòng họ và bà con buôn làng lưu giữ, bảo tồn văn hóa công chiêng. Bởi, đó là phần “hồn” của buôn làng và là báu vật của

cha ông để lại. Tuy đã bước qua tuổi 90, nhưng vì đam mê với việc giữ tiếng chiêng cho thế hệ mai sau, từ nhiều năm nay, già làng Ha Liêng đã tập hợp một số thanh niên trong thôn, trong xã để dạy đánh công chiêng cho đúng bài, đúng điệu. Nhờ sự hướng dẫn nhiệt tình của già làng, tiếng công chiêng vang xa đã cuốn hút đông đảo các thanh niên trong xã. Dù thành viên trong đội công chiêng ai cũng bận rộn với công việc nương rẫy, nhưng cứ đều đặn một tháng một vài lần, các thành viên trong đội tụ họp lại để cùng nhau tập đánh công chiêng. Từ

sự chỉ dạy của Già Ha Liêng, nhiều thanh niên trong xã đã có thể đánh tất cả các bài chiêng của dân tộc mình. Đến nay, xã Đạ Sar đã thành lập được Đội công chiêng gồm 06 thành viên, thường xuyên tham gia diễn tấu công chiêng trong các sự kiện văn hóa do xã tổ chức. Đây là nguồn động viên rất lớn, cổ vũ lớp trẻ tin yêu, gắn bó với công chiêng. Già làng Ha Liêng không dấu được niềm vui khi đám trẻ trong thôn hào hứng với việc học công chiêng cũng như biểu diễn loại hình nghệ thuật truyền thống của đồng bào K’Ho.

*Từ bao đời nay, công chiêng được coi là linh hồn trong đời sống văn hóa, tâm linh của đồng bào các dân tộc Tây Nguyên.*

Hiện trên địa bàn huyện Lạc Dương còn khoảng 200 bộ chiêng, số người biết sử dụng khoảng trên dưới 100 người và có khoảng 05 nghệ nhân biết chỉnh chiêng. Theo các nghệ nhân, công chiêng trước đây có 36 điệu, nhưng đến nay ít người có thể nhớ đủ số điệu mà chỉ nhớ được từ 9 đến 10 điệu thông dụng nhất. Trên địa bàn huyện Lạc Dương hiện có 10 nhóm công chiêng quy mô hộ gia đình tại thị trấn Lạc Dương và 3 nhóm tại các khu du lịch: Lang Biang, Làng Cù Lăn, Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà chủ yếu phục vụ khách du lịch đến giao lưu. Ngoài ra, mỗi xã trong huyện đều có một đội công chiêng để phục vụ các hoạt động văn hóa, nghệ thuật cho Nhân dân mỗi dịp lễ tết, cưới hỏi tại địa bàn. Trong các nhóm công chiêng, đa số các thành viên là thanh niên người dân tộc thiểu số tham gia. Họ được truyền dạy từ thế hệ cha anh đi trước, từ các lớp truyền dạy công chiêng

do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

Để bảo tồn nét văn hóa của người bản địa, trong những năm gần đây, ngành văn hóa huyện đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức được 04 lớp truyền dạy văn hóa công chiêng cho thanh niên K'Ho. Từ chỗ không biết cầm chiêng, gõ chiêng, qua lớp học các em đã được các nghệ nhân truyền dạy những kỹ thuật đánh công chiêng, cách tấu một số bài chiêng truyền thống. Những lớp học này không những giúp thế hệ trẻ ý thức về trách nhiệm của cá nhân trong việc phát huy bản sắc văn hóa dân tộc mình mà còn gìn giữ và phát triển văn hóa công chiêng trong tương lai. Họ trở thành những hạt nhân nòng cốt hình thành nên những đội công chiêng ở các thôn, buôn, duy trì luyện tập thường xuyên biểu diễn phục vụ các sự kiện, phục vụ Nhân dân địa phương.

Cùng với tiềm năng, thế mạnh về điều kiện tự nhiên, công chiêng thể hiện bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc bản địa huyện Lạc Dương, chính vì vậy, thời gian qua cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn huyện luôn quan tâm bảo tồn và phát huy, nhất là truyền dạy cho thế hệ trẻ để phục vụ phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Việc truyền dạy công chiêng cho thế hệ trẻ không chỉ góp phần lưu giữ những giá trị văn hóa được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại, mà còn góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần của người dân tộc bản địa huyện Lạc Dương; từ đó tạo nên nguồn động lực để mỗi người dân vượt qua những khó khăn, vươn lên trong phát triển kinh tế, xã hội, giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới.

**P.P**

### ***(Tiếp theo trang 50)***

uy tín tuyên truyền trong cộng đồng dân cư biết và chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

Đặc biệt, hưởng ứng Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh”, người có uy tín luôn vận động Nhân dân giữ gìn các phong tục tập quán tốt đẹp, văn hoá cổ truyền của các dân tộc. Trong đó, riêng tại buôn Đạ Nhar, người có uy tín đã tích cực tham gia vận động con cháu trong độ tuổi đi học đến trường, tham gia vào các phong trào khuyến học, khuyến tài; vận động quần chúng tham

gia xây dựng Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phát hiện - tố giác tội phạm; chống mọi âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Nhiều người có uy tín thật sự tiêu biểu trong việc nói đi đôi với làm, được Nhân dân đồng tình ủng hộ, học hỏi, và làm theo.

Để tiếp tục phát huy vai trò của người có uy tín trong Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bào DTTS, lực lượng Công an xã Quốc Oai xác định tập trung làm tốt việc nắm tình hình, thực hiện tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền, phối hợp các ban, ngành, đoàn thể, tổ

chức hiệu quả các mặt công tác.

Bên cạnh đó, thường xuyên quan tâm thực hiện đồng bộ các chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất lẫn tinh thần; lắng nghe, hỗ trợ giải quyết những khó khăn, vướng mắc cũng như tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người có uy tín. Bên cạnh đó, kịp thời tổ chức tổng kết, biểu dương, đánh giá công tác phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng dân cư; đồng thời, tham mưu kịp thời những người có uy tín tiêu biểu xuất sắc - Trung tá Vi Thanh Huấn cho hay.

**H.S**